

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:
BÉ CÓ THỂ ĐI KHẮP NƠI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
GÌ?**

**Thời gian thực hiện: 4tuần (Từ ngày 30/ 12/2024 đến ngày 24/
01/2025).**

**Chủ đề nhánh: + Bé tìm hiểu về PTGT đường bộ.
+ Những chuyến bay của bé.
+ Bé thích chơi thuyền.
+ Luật lệ giao thông.**

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

ST T	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục (Chơi, học, lao động, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân)
I. Giáo dục phát triển thể chất			
Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.			
1	1. Trẻ thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân <i>theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát và tập với các dụng cụ thể dục như: Gậy, vòng, nơ...</i>	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi người về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vịn người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân trong giờ thể dục sáng và các động tác tay, lưng/ bụng/ lườn, chân trong bài tập phát triển chung giờ vận động phát triển thể chất	- Thể dục buổi sáng bài: Máy bay - ĐT1: Máy bay kêu. - ĐT2: Máy bay cất cánh - ĐT3: Máy bay bay. - ĐT4: Máy bay hạ cánh. - HĐH: BTPTC trong các hoạt động chơi tập.
Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu.			

2	2. Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh- chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay, bật tại chỗ, bật qua vạch kẻ, bật xa.	- Đi bước qua gậy kê cao 5cm - Đi trong đường ngoằn ngoèo	- TDBS: Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô. - HĐ chơi, tập có chủ định: + Vận động: Đi bước qua gậy kê cao 5cm. Đi trong đường ngoằn ngoèo. - TCVD: Lăn bóng. - TCVD: Nhảy lò cò, bắt bướm, trời nắng trời mưa, gà trong vườn rau, con bọ dùa, dẫu tay ...
3	4. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	- Bò thẳng hướng theo đường hẹp.	- HĐ chơi, tập có chủ định: + Vận động: Bò thẳng hướng theo đường hẹp. - TCVD: Bong bóng xà phòng. Con bọ dùa.
4	5. Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng, ném xa lên phía trước bằng một tay.	- Bò chui qua cổng, ném bóng về phía trước	HĐ chơi, tập có chủ định: Bò chui qua cổng, ném bóng về phía trước. - TCVD: Chơi trò chơi: bắt bướm, trời nắng trời mưa, gà vào vườn rau, ai đi nhanh nhất,....
- Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay			
5	6. Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “Múa khéo”	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rón, nhào, khuấy, đảo, vò, xé. - Nhón nhặt đồ vật.	- HĐ chơi: Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi giúp trẻ phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay: Chơi nhặt lá cây, nhặt sỏi, chơi vò giấy, xé giấy DCNT: Xé giấy làm dải nơ. Nhặt lá trên sân trường. Chơi với vỏ chai; Chơi với lá cây; Chơi với nước; Chơi với giấy, vỏ bìm bìm. + Chơi trò chơi: dẫu tay. Lăn bóng. Con bọ dùa. Bắt bướm. Hái quả.... Chơi + Chơi trò chơi: Chi chi

			chành chành. Thả đĩa ba ba, nu na nu nống, kéo cưa lừa xẻ, tập tầm vông, oản tù tỳ, vuốt ve.
6	7. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Tập cầm bút tô, vẽ. - Chắp ghép hình. - Xâu vòng tay, vòng cổ, vòng trang trí. - Lật mở trang sách	- HD chơi: Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi giúp trẻ phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay: xâu vòng hoa, lá, xếp ô tô, xếp đường đi,... HD chơi - tập có chủ định: Xếp đường đi, xếp ô tô, tô màu ô tô.
- Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt			
7	8. Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. <i>Trẻ có 1 số hành vi ăn uống văn minh, lịch sự khi ăn Buffet và ăn tự chọn</i>	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn. <i>- Tập nề nếp văn minh, lịch sự khi ăn Buffet và ăn tự chọn.</i>	- Giờ ăn: Giúp trẻ nhận biết tên một số thực phẩm, các món ăn. Giáo dục trẻ 1 số hành vi ăn uống văn minh, lịch sự khi ăn Buffet và ăn tự chọn. - HD chơi: Tổ chức cho trẻ chơi ở các góc: Nấu cho búp bê ăn, bán đồ chơi,.. - Luyện cho trẻ 1 thói quen tốt trong sinh hoạt như: ăn chín, uống chín, vệ sinh trước và sau khi ăn, rửa tay lau mặt lau miệng.
8	9. Trẻ luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa	- Giờ ngủ trưa: Giáo viên tổ chức tốt giờ ngủ trưa cho trẻ, tạo cho trẻ có thói quen ngủ một giấc trưa thời gian từ 140 - 150 phút.
- Thực hiện một số việc tự phục vụ.			
9	10. Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Tập đi vệ sinh, vứt rác đúng nơi quy định.	- HD chơi, hoạt động lao động tự phục vụ: Nhắc nhở trẻ rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, gọi cô khi có nhu cầu đi vệ sinh. - Nhắc nhở trẻ đi vệ sinh

			đúng nơi quy định.
10	11. Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...)	+ Xúc cơm, uống nước + Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn ướt. - Nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt. - Chuẩn bị chỗ ngủ.	- Giờ ăn: Hướng dẫn trẻ cầm thìa tự xúc cơm không để rơi vãi. - Hoạt động lao động tự phục vụ: Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng theo 6 bước.
11	12. Trẻ biết chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh. <i>Trẻ biết thực hiện các kỹ năng sơ tắt, đi giày, dép, kỹ năng mặc quần áo dưới sự hướng dẫn của cô giáo.</i>	- Tập cho trẻ một số thao tác đơn giản: Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh. <i>Tập cho trẻ 1 số kỹ năng sơ tắt, đi giày, dép, mặc quần, áo.</i>	- HĐDCNT: Nhắc nhở trẻ biết đội mũ, che ô khi đi dưới trời mưa, nắng để giữ gìn sức khỏe. - HĐ chơi - tập buổi chiều: Dạy trẻ kỹ năng sơ tắt. Dạy bé kỹ năng mặc áo.
- Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.			
12	13. Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần. (Bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, ổ điện, lan can, cống nước, ao hồ, sông ngòi...)	- DCNT: Giáo dục trẻ phân biệt những hành động nguy hiểm không được làm, những nơi nguy hiểm không được lại gần. - Hoạt động học, chơi: không chơi với những vật gây nguy hiểm.

13	14. Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (Leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc, nhọn...) Khi được nhắc nhở	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh như không (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc, nhọn)	- DCNT: Giáo dục trẻ không được làm những hành động nguy hiểm, không chơi những vật dụng nguy hiểm.
II. Giáo dục phát triển nhận thức			
Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan			
14	15. Trẻ được sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	- HD chơi: Yêu cầu trẻ thực hiện nhiệm vụ học tập theo yêu cầu trong thực hiện các hoạt động chơi ở các góc: + Chơi với đồ chơi ở góc búp bê, góc hoạt động với đồ Vật, góc xem tranh. - HD chơi-tập buổi chiều: Xem tranh về 1 số phương tiện giao thông.
15	16. Trẻ chơi bắt trước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi, sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. <i>Trẻ làm quen với các đồ dùng đồ chơi ở khu trải nghiệm và ở chợ quê</i>	- Ru em, bế em, cho em ăn, làm cô giáo... <i>- Tên đồ dùng, đồ chơi ở khu trải nghiệm, khu chợ quê và biết cách chơi với những đồ chơi đó.</i>	* Chơi ở các góc: - Bế em, ru em, cho em ăn, làm cô giáo, * Hoạt động mọi lúc, mọi nơi: - Chơi với đồ chơi, chơi trong giờ đón trả trẻ
16	19. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa, quả, con vật, các PT giao thông gần gũi, quen thuộc.	- Nói được tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của PT giao thông gần gũi.	HD chơi -tập có chủ định: Yêu cầu trẻ thực hiện nhiệm vụ học tập theo yêu cầu trong thực hiện các hoạt động học: + Nhận biết: Xe đạp, xe máy, máy bay, khinh khí cầu, tàu thủy, tàu hỏa, thuyền buồm. Một số luật

			lệ giao thông.
17	20. Trẻ biết chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh / theo yêu cầu..	- Vị trí trong không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ.	HĐ chơi -tập có chủ định: Yêu cầu trẻ thực hiện nhiệm vụ học tập theo yêu cầu trong thực hiện các hoạt động học:
III. Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ			
Nghe hiểu lời nói			
18	22. Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2- 3 hành động: Ví dụ “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay”. <i>Trẻ lau đồ dùng, đồ chơi dưới sự hướng dẫn của cô giáo.</i>	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói (Cất đồ chơi lên giá hoặc cất ba lô vào tủ...) - Nghe các câu hỏi: Cái gì?; Làm gì?; Để làm gì?; Ở đâu?; Như thế nào?. <i>- Quan sát cô làm và làm theo sự hướng dẫn của cô</i>	- HĐ chơi, HĐ lao động tự phục vụ: Yêu cầu trẻ lấy, cất đồ chơi và làm một số việc tự phục vụ theo yêu cầu của cô. + Chơi trò chơi: Bán hàng, chơi với búp bê
19	23. Trẻ trả lời các câu hỏi “Ai đây?”, “Cái gì đây?”. “...Làm gì?”; “Thế nào?” (Ví dụ: “Con gà gáy thế nào”?.....)	- Nghe, trả lời và đặt câu hỏi Cái gì? Làm gì? Ở đâu? Thế nào? Để làm gì? Tại sao?.	- HĐ chơi -tập có chủ định: Phát âm các từ, cụm từ trong giờ nhận biết, thơ, truyện: + Từ: “xanhxanh”, “Thơ: Con tàu” - HĐ chơi: + Dạy chơi quan sát đồ chơi, cây cối trong sân trường,... + Trò chơi: “Tai ai tinh”
20	24. Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có gợi ý.	HĐ chơi -tập có chủ định: + Truyện: Tàu thủy tí hon. + Bài thơ: Con tàu, xe đạp + Nghe bài hát: Em đi chơi thuyền, đường em đi, anh phi công ơi. + Dạy hát: Em tập lái ô tô, Đoàn tàu nhỏ xíu.
Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu.			

21	25. Trẻ phát âm rõ tiếng	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp. - Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài. 	<ul style="list-style-type: none"> - LQVH: Thơ, truyện, đồng dao. - Đón trẻ, trò chuyện hàng ngày: Giao tiếp với cô và bạn.
22	<p>26. Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.</p> <p><i>Trẻ đọc thuộc được những bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ ngắn.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng - Nghe và đọc các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố đơn giản. - <i>Nghe và đọc thuộc những bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ ngắn như: bài thơ “Bạn mới”; “Yêu mẹ”, “Hoa nở”, “Đi dép”, bài đồng dao: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, chi chi chành chành....</i> 	<p>HD chơi - tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc bài thơ: Con tàu, xe đạp, đi chơi phố. - DCNT: Đọc cùng cô các bài đồng dao: Dung dăng dung dẻ, lộn cầu vòng, chi chi chành chành.
Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp			
23	27. Trẻ nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện: Trò chuyện về 1 số loại phương tiện giao thông gần gũi, quen thuộc với trẻ. * HD đón, trả trẻ. - Dạy trẻ chào cô, chào bố mẹ, ông bà. *HD trò chuyện: - Nghe cô nói, đọc sách.
24	28. Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau.	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau để; Chào hỏi trò chuyện; 	<ul style="list-style-type: none"> - HD/đón trẻ, trả trẻ, giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày. - HD chơi: Chơi với búp bê, nấu ăn, bán hàng.
25	29. Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi 	<ul style="list-style-type: none"> - Mọi lúc, mọi nơi, trong tất cả các hoạt động.

		nói chuyện với người lớn.	
IV. Lĩnh Vực giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ			
Biểu lộ sự nhận thức về bản thân			
26	30. Trẻ nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi)	- Thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của giáo viên.	- Đạo chơi ngoài trời: Quan sát xe máy, xe đạp
27	31. Trẻ thể hiện điều mình thích và không thích. <i>Trẻ thực hiện được 1 số kỹ năng dưới sự hướng dẫn của cô giáo</i>	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. <i>- Thực hiện 1 số kỹ năng gấp quần áo, gấp khăn mặt...</i>	- HĐ chơi -tập buổi chiều: Trẻ thể hiện cảm xúc yêu thích khi chơi đồ chơi ở các góc, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.
Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi			
28	32. Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh	- Đón trẻ, hoạt động chơi, hoạt động học.
29	34. Biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ	- Thể hiện một số trạng thái và cảm xúc: Vui, buồn, tức giận.	- Hoạt động mọi lúc, mọi nơi. + HĐG: Bế búp bê, cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ.
30	37. Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò cho chơi búp em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại....)	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định.	- HĐ chơi - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi - HĐG: Bế búp bê, ru búp bê ngủ, chơi bán hàng.
31	38. Trẻ chơi thân thiện cạnh bạn khác.	- Chơi thân thiện với bạn, chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	- HĐ chơi - DCNT - Giờ đón, trả trẻ
32	39. Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp	- HĐ học, chơi: Lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định

		hàng, chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định.	
Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh			
33	<p>40. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc.</p> <p><i>Trẻ thích nghe hát và hát cùng cô 1 số bài hát về Bác Hồ</i></p> <p><i>Trẻ biết sử dụng 1 số dụng cụ âm nhạc trong phòng âm nhạc</i></p>	<p>- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các dụng cụ.</p> <p>- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc</p> <p><i>- Nghe và hát cùng cô 1 số bài hát về Bác Hồ</i></p> <p><i>- Hát kết hợp gõ đệm 1 số dụng cụ âm nhạc dưới sự hướng dẫn của giáo viên.</i></p>	<p>HD chơi- tập có chủ định: Nghe giai điệu bài hát, thể hiện tình cảm đối với bài hát:</p> <p>+ Dạy hát: Em tập lái ô tô.</p> <p>+ Nghe hát: Em đi chơi thuyền, anh phi công ơi.</p> <p>+ VĐTN: Lái ô tô, đoàn tàu nhỏ xíu.</p> <p>+ Nghe hát : Em đi qua ngã tư đường phố.</p>
34	<p>Trẻ thích tô màu vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).</p> <p><i>Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý, hướng dẫn và giúp đỡ của người lớn.</i></p>	<p>- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình</p> <p>- Xem tranh.</p> <p><i>- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm theo sự hướng dẫn của cô giáo hoặc người lớn.</i></p>	<p>HD chơi- tập c chủ định:</p> <p>+ Tô màu ô tô.</p> <p>+ Xếp ô tô tải.</p> <p>+ Xếp đường đi</p> <p>+ Nặn bánh xe ô tô</p> <p>- Chơi góc:</p> <p>+ Xếp hình: Xếp ô tô, ngôi nhà, xếp đường đi,...</p> <p>+ Tô màu các đồ chơi: ô tô, quả bóng,...</p> <p>- Chơi buổi chiều: Chơi vò, xé giấy</p>

II. Môi trường giáo dục

1. Môi trường giáo dục trong lớp

- Các góc chơi: Góc hoạt động với đồ vật, góc búp bê, góc sách truyện, góc vận động
- Bàn, ghế, đồ dùng của cô, đồ dùng của trẻ
- Trang trí lớp phù hợp với chủ đề: Bé đi khắp nơi bằng phương tiện gì?.
- Một số nguyên phế liệu sưu tầm từ giáo viên, phụ huynh,..

2. Môi trường giáo dục trong lớp:

- Sân chơi
- Góc thiên nhiên
- Góc tuyên truyền.

KẾ HOẠCH TUẦN I

Chủ đề nhánh: Bé tìm hiểu về PTGT đường bộ.

Thời gian thực hiện: 1 tuần. Từ ngày 30/12/2024 - 03/1/2025.

I. MỤC ĐÍCH

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số phương tiện giao thông đường bộ: Xe đạp, xe máy, ô tô.
- Biết tên bài tập và biết các động tác trong bài thể dục sáng: Tập với gậy.
- Biết tên góc chơi và các trò chơi thao tác vai: Bế em, ru em ngủ.
- Nhận biết được tên, đặc điểm của các phương tiện giao thông trong tranh.
- Nhận biết được tên gọi, đặc điểm của đồ chơi xếp hình.

2. Kỹ năng:

- Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô về các phương tiện giao thông.
- Trẻ thực hiện bài tập theo hiệu lệnh của cô, tập thành thạo các động tác.
- Trẻ làm các thao tác như: Nấu ăn, ru em, cho em ăn, cho em ngủ, khám bệnh, biết giở sách, xem tranh, biết cầm dây khâu vòng thành chuỗi, xếp ô tô, xếp đoàn tàu, xếp đường đi,....

3. Thái độ:

- Biết chấp hành luật lệ ATGT như đi bên phải đường, đi ra đường có người lớn dắt.
- Trẻ thích đến lớp, chơi đoàn kết cùng bạn, không tranh giành đồ chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.

II. CHUẨN BỊ

- Phòng, lớp sạch sẽ, thoáng, có đủ đồ chơi, tranh, ảnh về phương tiện giao thông.
- Sân tập sạch sẽ, đảm bảo an toàn, xắc xô.
- Tranh ảnh theo chủ đề PTGT, đồ chơi ở các góc.
- + Góc búp bê: Búp bê, bát, thìa, ca cốc, đồ chơi bác sĩ,...
- + Góc sách truyện: Tranh, ảnh: ô tô, xe máy, xe đạp, đoàn tàu,...
- + Góc HĐVĐV: Các khối nhựa tam giác, vuông, chữ nhật, bộ khâu vòng, sáp màu,.....

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Các hoạt động	Hoạt động giáo dục				
	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	- Cô làm vệ sinh, thông thoáng phòng nhóm sạch sẽ, chuẩn bị đồ dùng đồ chơi ở các góc. - Đón trẻ từ 6h 45 đến 8h - Trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ ở lớp, ở nhà.				
Trò chuyện	- Dự kiến nội dung trò chuyện: + Tên gọi của các phương tiện trẻ được đi. + Đặc điểm của các phương tiện. + Nơi hoạt động của các phương tiện trẻ được đi. - Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải đi cùng người lớn.				

	- Cho trẻ nghe “Quốc ca” vào sáng thứ 2.				
Thể dục sáng	<p>a. Khởi động: Cho trẻ làm “Một đoàn tàu” kết hợp các kiểu đi: đi chậm, đi nhanh, chạy, đi bình thường. Sau đó đứng lại thành vòng tròn.</p> <p>b. Trọng động: Cho trẻ tập cùng cô các động tác kết hợp với lời bài hát: Lái máy bay.</p> <p>- ĐT1: Máy bay kêu Hai tay khom trước miệng kêu ù, ù, ù,.....</p> <p>- ĐT2: Máy bay cất cánh + TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi.. + Cô nói : “Máy bay cất cánh” Hai tay giang ngang. + Cô nói: “Hạ cánh” Về TTCB.</p> <p>- ĐT3: Máy bay bay + TTCB: Đứng thoải mái hai tay giang ngang. + Cô nói: “Máy bay bay sang phải” Trẻ nghiêng người sang phải. + Cô nói: “Máy bay bay sang trái” Trẻ nghiêng người sang trái.</p> <p>- ĐT4: Máy bay hạ cánh. + TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay chống hông. + Cô nói: “Máy bay hạ cánh” Trẻ ngồi xổm, hai tay giang ngang. - Về TTCB</p> <p>c. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1,2 vòng.</p>				
Chơi-tập có chủ định.	* Vận động: Đi bước qua gậy kê cao 5cm. -TCVĐ: Lăn bóng. * Hát: Lái ô tô.	*Nhận biết: Xe máy, xe đạp. *TC: Thi xem ai nhanh. * Đọc thơ: Con tàu.	<i>Nghỉ tết dương lịch</i>	* Thơ: Xe đạp. * TC: Kéo cửa lừa xê.	* Hoạt động: Xếp đường đi. * TC:Cái gì biến mất.
Dạo chơi ngoài trời	* Chơi với lá cây. - Trò chơi: Gieo hạt.	* Tham quan vườn rau cải của trường. - TC: Trời nắng trời mưa.	<i>Nghỉ tết dương lịch</i>	* Quan sát: Xe đạp. - Trò chơi: Bóng tròn to.	* Quan sát: Xe máy. - Trò chơi: Một đoàn tàu.
	*Chơi tự do.				
Chơi-tập ở các góc.	<p>- Góc búp bê: Nấu ăn, cho em ăn, ru em ngủ, cửa hàng bán xe máy, xe đạp, ô tô.</p> <p>- Góc HĐVĐV: Xếp nhà, xếp đường đi, xếp ô tô...</p> <p>- Góc sách, truyện: Xem tranh về phương tiện giao thông.</p>				

	<p>* Trò truyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thăm quan đồ chơi ở các góc và trò chuyện với trẻ: + Đây là cái gì? Khối nhựa màu gì? + Tranh vẽ cái gì? Con thích chơi với đồ chơi gì? + Con chơi cùng bạn nào? <p>* Quá trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi, bao quát động viên trẻ chơi. Cô chơi cùng trẻ và gọi hỏi: - Góc HDVĐV: + Con đang xếp cái gì? Khối nhựa màu gì? + Con xếp ô tô để làm gì? - Góc sách, truyện: + Tranh vẽ cái gì đây? Xe đạp có đặc điểm gì? + Xe máy có đặc điểm gì? Ô tô để làm gì? - Góc Búp bê: + Con đang nấu món gì? Con cho em ăn gì? + Con ru em ngủ đi. Bác bán xe gì vậy? <p>Cô chú ý hướng dẫn chơi cùng trẻ kém.</p> <p>* Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ cất đồ chơi.</p>				
Chơi, tập buổi chiều.	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Nu na nu nông. - Dạy trẻ các hành vi trong giờ ăn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Lộn cầu vòng. - Dạy trẻ kỹ năng rửa tay. 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghỉ tết dương lịch.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: chi chi chành chành. * Trải nghiệm: Thực hành kỹ năng gấp quần áo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ. - Dạy trẻ kỹ năng xỏ tất.
Chơi tự chọn.					
Vệ sinh trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh trẻ sạch sẽ quần áo gọn gàng. - Chuẩn bị tư trang ba lô đầy đủ cho trẻ ra về. - Trao đổi với phụ huynh về những bất thường của trẻ trong ngày. 				

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 30 tháng 12 năm 2024

I. MỤC ĐÍCH

- Trẻ biết tên bài tập: Đi bước qua gậy kê cao 5cm, nhớ các động tác trong bài tập. Biết chơi với lá cây. Trẻ biết các hành vi trong giờ ăn.
- Trẻ có kỹ năng đi bước qua gậy kê cao 5cm. Có kỹ năng chơi với lá. Tập kỹ năng phân biệt hành vi đúng, sai trong giờ ăn.
- Trẻ hứng thú ham gia tập thể dục. Biết yêu quý, chăm sóc cây xanh. Trẻ có ý thức trong giờ ăn.

II. CHUẨN BỊ:

- Sân tập sạch sẽ, 2 gậy nhỏ dài 1,5 cm kê cao 5 cm, bóng.
- Sân sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời, lá cây.
- Bát, thìa, đồ chơi các góc.

III. CÁCH TIẾN HÀNH.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi - tập có chủ định: Vận động: Đi bước qua gậy kê cao 5cm. TC: Lăn bóng</p> <p>a. Hoạt động 1: Khởi động: Cho trẻ làm “Một đoàn tàu” kết hợp các kiểu đi: đi chậm, đi nhanh, đi thường. Sau đó đứng lại thành vòng tròn.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trọng động: * BTPTC: Máy bay - ĐT1: Máy bay cất cánh : + TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi. + Cô nói: “Máy bay cất cánh”: Hai tay giang ngang. + Cô nói: “Hạ cánh” Về TTCB. (Tập 2-3 lần) - ĐT2: Máy bay bay. + TTCB: Đứng thoải mái hai tay giang ngang. + Cô nói: “Máy bay bay sang phải” Trẻ nghiêng người sang phải. + Cô nói: “Máy bay bay sang trái” Trẻ nghiêng người sang trái. (Tập 2-3 lần) - ĐT3: Máy bay hạ cánh. + TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay chống hông. + Cô nói: “Máy bay hạ cánh” Trẻ ngồi xổm, hai tay giang ngang. (Tập 3-4 lần) * VĐCB: Đi bước qua gậy kê cao 5cm. - Cô giới thiệu tên bài tập. + Cô làm mẫu: - Cô tập mẫu lần 1 không giải thích. - Cô tập mẫu lần 2 và phân tích: Cô đứng tự nhiên, 2 chân sát mép vạch chuẩn, khi có hiệu lệnh đi thì cô sẽ đi thẳng về phía trước, khi đến nơi có gậy kê cao, cô sẽ nhắc chân lên và bước qua gậy. Khi bước qua gậy chú ý không để chân chạm vào gậy. + Trẻ thực hiện: - Cô gọi 1 trẻ lên tập thử. - Cho trẻ tập lần lượt. (chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô bao quát, động viên khích lệ trẻ tập. - Lần 2 cô cho trẻ tập dưới hình thức thi đua 2 đội. ->Giáo dục trẻ tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh.</p>	<p>-Trẻ khởi động</p> <p>-Trẻ tập cùng cô</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ tập lần lượt</p> <p>Trẻ tập thi đua</p> <p>-Trẻ chú ý</p>

<p>- Cô gọi 1 trẻ lên tập lại.</p> <p>*TCVD: Lăn bóng.</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ đi nhẹ nhàng.</p> <p>* Hát: Lái ô tô.</p> <p>- Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần.</p> <p>2. Đạo chơi ngoài trời.</p> <p>* Chơi với lá cây.</p> <p>- Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường vừa đi vừa hát bài: “Lái ô tô”.</p> <p>- Cô trò chuyện về chủ đề:</p> <p>+ Các con nhìn xem trên sân trường có cây cảnh gì?</p> <p>+ Đây là cái gì?</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về lá cây? Lá cây màu gì?</p> <p>+ Vì sao lá cây lại có màu vàng, màu nâu?</p> <p>+ Các con biết chơi những trò chơi gì với lá cây?</p> <p>+ Lá cây có thể xé thành hình gì?</p> <p>- Động viên trẻ trả lời. Và giới thiệu về các trò chơi với lá cây.</p> <p>- Cho trẻ chơi với lá cây.</p> <p>- Cô bao quát động viên khích lệ trẻ chơi.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Khi chơi với lá cây xong phải cất gọn gàng và rửa tay sạch sẽ.</p> <p>* Trò chơi vận động: Gieo hạt</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>* Chơi tự do</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>3. Chơi, tập buổi chiều</p> <p>* Trò chơi: Nu na nu nống</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô chơi cùng trẻ 2 – 3 lần.</p> <p>*Dạy trẻ các hành vi trong giờ ăn.</p> <p>- Cô cho trẻ ngồi vào bàn, cho mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa.</p> <p>- Cô nói trong giờ ăn, chúng ta ngồi vào bàn ăn khi ăn ngồi ngay ngắn, và phải chào cô và các bạn mới ăn, không nghịch, khi ăn không nói chuyện, vứt thức ăn, ăn hết xuất</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Giáo dục trẻ nên có những hành vi đúng trong</p>	<p>-Trẻ chơi trò chơi</p> <p>-Trẻ đi nhẹ nhàng</p> <p>-Trẻ đi dạo và hát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>-Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>-Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>- Chú ý nghe</p>
--	---

giờ ăn. Chúng mình phải thực hiện đúng, đoàn kết với bạn bè trong lớp. * Chơi tự chọn - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi.	-Trẻ chơi theo ý thích.
---	-------------------------

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

*Điều chỉnh bổ sung kế hoạch tiếp theo:

.....

.....

*Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

Thứ ba, ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. MỤC ĐÍCH

- Nhận biết được tên gọi, một vài đặc điểm của xe đạp, xe máy. Nhận biết tên gọi, đặc điểm của cây rau cải. Trẻ biết rửa tay đúng cách.
- Trẻ chỉ và nói được tên xe, đặc điểm của xe, biết chọn xe đạp, xe máy theo yêu cầu của cô. Trẻ nói được tên, đặc điểm của cây rau cải. Rèn trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng.
- Trẻ hứng thú học. Trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây. Thích được rửa tay hàng ngày.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh xe đạp, xe máy, lô tô xe đạp, xe máy.
- Sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời.
- Xà bông thơm, khăn mặt, đồ chơi các góc.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi - tập có chủ định: Hoạt động: Nhận biết xe đạp, xe máy. Hoạt động 1: Gây hứng thú: - Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Nghe tiếng kêu đoán tên phương tiện giao thông”. Cô dẫn dắt vào bài. Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm: * Nhận biết xe máy. - Cho trẻ quan sát tranh xe máy, cô hỏi: + Đây là xe gì? Xe máy có đặc điểm gì? + Xe máy để làm gì? Tiếng xe máy kêu như	 -Trẻ chơi cùng cô -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời

<p>thên nào?</p> <p>+ Còi xe máy kêu như thế nào? Xe máy đi ở đâu?</p> <p>+ Xe máy đi trên đường được gọi là phương tiện giao thông đường bộ.</p> <p>- Khuyến khích trẻ trả lời và cô khái quát lại các đặc điểm.</p> <p>* Nhận biết xe đạp.</p> <p>- Cô hỏi:</p> <p>+ Đây là xe gì? Xe đạp có đặc điểm gì?</p> <p>+ Đây là cái gì? (Tay lái, khung xe, yên xe,...)</p> <p>+ Xe đạp để làm gì? Chuông xe đạp kêu như thế nào?</p> <p>+ Xe đạp đi ở đâu?</p> <p>+ Xe đạp là phương tiện giao thông đường gì?</p> <p>- Cô khích lệ trẻ nói và khái quát lại kết quả của trẻ.</p> <p>* So sánh:</p> <p>+ Xe đạp và xe máy giống và khác nhau ở điểm nào?</p> <p>- Giống nhau: Có 2 bánh, Đều là phương tiện giao thông đường bộ.</p> <p>- Khác nhau:</p> <p>+ Xe máy đi nhanh, chở được nhiều người, to hơn tiếng kêu to hơn “Píp..píp”</p> <p>+ Xe đạp đi chậm hơn, tiếng kêu bé hơn kêu “kính koong”</p> <p>* Mở rộng: Ngoài xe đạp, xe máy chạy trên đường các con còn biết xe gì nữa? Cô cho trẻ xem 1 số tranh: Xe xích lô, xe đạp điện,</p> <p>* Củng cố: Cho trẻ chơi: Thi xem ai nhanh</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi: Cô nói tên phương tiện giao thông nào thì trẻ phải chọn lô tô phương tiện giao thông đó và giơ lên thật nhanh.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Khi ngồi trên xe phải ngồi ngay ngắn và bám chắc không quay ngang ngửa.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc: Cô động viên, tuyên dương trẻ.</p> <p>*Đọc thơ: Con tàu.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ cùng cô 2-3 lần.</p> <p>2. Dạo chơi ngoài trời</p> <p>* Tham quan vườn rau cải của trường.</p> <p>- Cô và trẻ vừa đi vừa hát: Khúc hát dạo chơi.</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đi dạo cùng cô</p>
--	--

<p>Đến chỗ dâm mát cô cho trẻ dừng lại ở vườn rau cải.</p> <p>+ Rau cải có đặc điểm gì? Rau cải có màu gì, có tác dụng gì?</p> <p>+ Lá của rau cải như thế nào? Cô khái quát lại.</p> <p>=>Cô giáo dục trẻ: Phải biết chăm sóc, bảo vệ cây rau cải và phải ăn đầy đủ các chất, ăn nhiều rau.</p> <p>* TC: Trời nắng trời mưa.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Trời nắng trời mưa</p> <p>- Cách chơi: Trẻ nghe nhạc bài “Trời nắng trời mưa”: và làm các động tác minh họa theo lời bài hát.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 lần, hỏi tên trò chơi.</p> <p>*Chơi tự do :</p> <p>- Chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Chơi - tập buổi chiều</p> <p>* Trò chơi: Lộn cầu vồng</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô chơi cùng trẻ 3 – 4 lần.</p> <p>*Dạy trẻ kỹ năng rửa tay.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ cách rửa tay bằng xà phòng:</p> <p>B1: Làm ướt tay rồi xoa xà phòng vào lòng bàn tay, cổ tay, mu bàn tay.</p> <p>B2: Dùng ngón tay cuốn vào cổ tay, các ngón tay.</p> <p>B3: Dùng lòng bàn tay vắt chéo nên bàn tay kia và ngược lại.</p> <p>B4: Dùng ngón tay miết vào các kẽ tay.</p> <p>B5: Cô chụm 5 đầu ngón tay vào lòng bàn tay xoay đi, xoay lại và ngược lại.</p> <p>B6: Xả nước cho hết xà phòng và làm lại các thao tác rửa tay</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện, khi trẻ làm cô giúp trẻ rửa tay.</p> <p>- Cô giáo dục trẻ rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.</p> <p>- Kết thúc nhận xét tuyên dương.</p> <p>* Chơi tự chọn.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích.</p>	<p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi vui</p> <p>-Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>-Trẻ chơi đoàn kết</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>-Bé rửa tay theo hướng dẫn của cô</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p>
---	---

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....
.....
.....
.....
.....
* Điều chỉnh bổ sung kế hoạch tiếp theo:

.....
.....
.....
* Trao đồ với phụ huynh:

Thứ 4, ngày 1 tháng 1 năm 2025

Nghỉ tết dương lịch

Thứ 5, ngày 02 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ: Xe đạp. Nhận biết được tên, một vài đặc điểm của xe đạp như: cấu tạo, tác dụng, nơi hoạt động. Trẻ biết cách gấp quần áo gọn gàng.
- Trẻ đọc thuộc thơ, phát âm rõ, trả lời được các câu hỏi cô đưa ra. Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô về tên gọi, đặc điểm của xe đạp. Rèn cho trẻ có kỹ năng gấp quần áo gọn gàng.
- Trẻ hứng thú đọc thơ. Biết đạp xe đi bên phải đường. Trẻ mặc quần áo gọn gàng phù hợp với thời tiết.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh thơ: Xe đạp
- Xe đạp, đồ chơi ngoài trời.
- Một số đồ dùng cá nhân của bé: áo, quần, mũ.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi- tập có chủ định: Thơ: Xe đạp Hoạt động 1: Gây hứng thú: <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.- Cô cùng trẻ hát bài: Bác đưa thư vui tính.- Cô hỏi trẻ vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về cái gì?- Cô dẫn dắt vào bài. Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm: <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.- Cô đọc bài thơ lần 1.+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa .- Đàm thoại:<ul style="list-style-type: none">+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói về xe gì?	<ul style="list-style-type: none">-Trẻ trò chuyện cùng cô-Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Đây là quần áo của ai? - Ở nhà ai là người hay gấp quần áo? - Hôm nay cô sẽ dạy lớp mình tập gấp quần áo. - Cô làm mẫu cho trẻ xem cách gấp. - Cô cho trẻ thực hành, cô quan sát và động viên trẻ. - Cô nhận xét trẻ. - Cô giáo dục trẻ: giữ gìn quần áo sạch sẽ, gọn gàng. * Chơi tự chọn: - Trẻ tự chọn góc chơi mà trẻ thích, cô bao quát chung hướng dẫn trẻ kịp thời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe -Trẻ vào các góc chơi với đồ chơi.
---	--

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....

.....

.....

*Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

Thứ sáu, ngày 03 tháng 01 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Nhận biết được màu đỏ, màu xanh của các khối nhựa. Biết tên và đặc điểm, công dụng của xe máy. Trẻ biết tắt đèn để đi vào chân và để giữ ấm cho đôi chân.
- Trẻ biết xếp các khối nhựa sát tạnh nhau tạo thành đường đi, rèn luyện sự khéo léo của các ngón tay cho trẻ. Trả lời được các câu hỏi của cô về tên gọi, đặc điểm của xe máy. Trẻ có kỹ năng mang tắt vào chân đúng cách và mang tắt khéo léo hơn.
- Trẻ hứng thú tham gia xếp hình. Trẻ đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy. Chơi đoàn kết với bạn.

II. CHUẨN BỊ:

- Khối chữ nhật màu xanh, đỏ, vàng, mẫu đường đi, rô.
- Sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời an toàn, xe máy.
- Mỗi trẻ một đôi tắt chân. Đồ chơi các góc.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi- tập có chủ định: Hoạt động: Xếp đường đi	

<p>Hoạt động 1: Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô Cùng trẻ hát bài: “Em đi qua ngã tư đường phố” - Hỏi trẻ: Các con vừa hát bài hát các bạn nhỏ đang chơi gì? - Cô dẫn dắt vào bài. <p>Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát mẫu: Đường đi - Cô hỏi: + Đây là cái gì? Khối nhựa màu gì? + Các khối nhựa được xếp thế nào? - Cô xếp mẫu lần 1 không giải thích. - Cô xếp mẫu lần 2 phân tích cách xếp: Cô dùng khối chữ nhật màu xanh đặt ngay ngắn, sau đó cô cầm tiếp khối chữ nhật màu đỏ xếp sát cạnh khối chữ nhật màu xanh, cô xếp tiếp các khối chữ nhật tiếp theo tạo thành đường đi. - Cho trẻ xếp: Cô quan sát, hướng dẫn trẻ, cô hỏi: + Con đang làm gì? Con cầm khối chữ nhật màu gì? + Con xếp như thế nào? - Cô động viên khích lệ trẻ xếp. Cô tới hướng dẫn những trẻ kém. - Cho trẻ trưng bày sản phẩm. Cô nhận xét và giáo dục trẻ biết yêu quý sản phẩm mình làm ra và biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. <p>Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. * TC: Cái gì biến mất. - Cô cho trẻ chơi cùng cô 2-3 lần. <p>2. Dạo chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> * Quan sát: Xe máy. - Cô cùng trẻ hát bài “Bác đưa thư vui tính” dạo quanh sân trường và trò chuyện: + Cô vừa hát bài gì? Bài hát nói về xe gì? - Cô cho trẻ quan sát xe máy và hỏi: + Đây là xe gì? Xe máy có đặc điểm gì? + Còi xe máy kêu như thế nào? + Cô chỉ từng bộ phận (Tay lái, yên xe, bánh xe...) và hỏi trẻ: + Đây là cái gì? Để làm gì? Bánh xe máy có dạng hình gì? + Xe máy đi ở đâu? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trò chuyện với cô - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ xếp - Trẻ trả lời - Trẻ trưng bày sản phẩm - Lắng nghe cô - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ đi dạo và hát - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát -Trẻ trả lời
---	---

<p>+ Xe máy là phương tiện giao thông đường gì?</p> <p>->Giáo dục trẻ: Không nghịch xe, khi ngồi trên xe phải bám chắc, và phải ngồi ngay ngắn.</p> <p>* Trò chơi: Một đoàn tàu.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>- Cô bao quát và động viên trẻ sau mỗi lần chơi.</p> <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Chơi- tập buổi chiều</p> <p>* Trò chơi: Kéo cưa lừa xé.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô chơi cùng trẻ 3 - 4 lần.</p> <p>* Dạy trẻ kỹ năng xỏ tất.</p> <p>- Khi thời tiết lạnh các con phải làm gì?..Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con đi tất cho đúng nhé.</p> <p>- Cô làm mẫu: Không giải thích</p> <p>- Cô làm lại lần 2: Giải thích rõ ràng: ...</p> <p>- Lần 3: Nhấn mạnh điểm chính</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>- Cho cả lớp đi tất</p> <p>- Cô bao quát chung, giúp đỡ trẻ còn lúng túng</p> <p>->Củng cố: Hôm nay các con đã cùng cô làm gì? Khi nào thì các con nên đi tất vào chân? Muốn cho đôi tất luôn sạch đẹp con sẽ làm gì? ...</p> <p>* Cô khái quát lại: Khi trời lạnh các con nên đi tất vào cho ấm chân và để tất luôn sạch đẹp các con phải biết giữ gìn không được ngậm, kéo tất, không vứt tất lung tung mà phải để đúng chỗ nhé.</p> <p>* Chơi tự chọn.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích.</p>	<p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>-Trẻ chơi vui</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Chơi theo ý thích</p>
---	--

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

- Giáo viên xây dựng kế hoạch tuần, kế hoạch ngày đầy đủ, phù hợp với chủ đề.
- Đảm bảo về kiến thức, kỹ năng của các hoạt động.

Tân Tiên, ngày tháng năm 202...

Phạm Thị Huệ

KẾ HOẠCH TUẦN II

Chủ đề nhánh: Những chuyên bay của bé.

Thời gian thực hiện: 1 tuần. Từ ngày 6/1/2025 đến 10/1/2025.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Kiến thức.

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số phương tiện giao thông đường hàng không.
- Trẻ biết được tên và hiểu được ý nghĩa của bài hát quốc ca.
- Nhớ tên bài tập và biết các động tác trong bài thể dục sáng: Tập với gậy.
- Biết tên góc chơi và các trò chơi thao tác vai: Bé em, ru em, nấu ăn.

2. Kỹ năng:

- Trẻ phát âm rõ, trả lời được các câu hỏi: Cái gì đây? Màu gì? Để làm gì? Đi ở đâu?
- Rèn kỹ năng chú ý nghe hát.
- Trẻ hít vào, thổi ra khi làm động tác “thổi bóng”, biết phối hợp tay, chân khi tập bài thể dục sáng: Tập với gậy.
- Trẻ làm các thao tác như: Ru em, cho em ăn, cho em ngủ, gấp quần áo cho em, biết giở sách, xem tranh, biết cầm dây khâu vòng thành chuỗi,....

3. Thái độ:

- Trẻ biết chơi đoàn kết cùng bạn, không tranh giành đồ chơi, biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ thích đi chơi bằng những PTGT quen thuộc.

II. CHUẨN BỊ

- Phòng, lớp sạch sẽ, thoáng, có đủ đồ chơi, tranh, ảnh.
- Sân tập sạch sẽ, đảm bảo an toàn, xác xô, vòng.
- Tranh ảnh theo chủ đề PTGT đường hàng không, đồ chơi ở các góc.
- + Góc búp bê: Búp bê, bát, thìa, ca cốc,...
- + Góc sách truyện: Tranh, ảnh về PTGT đường hàng không, máy bay, kính khí cầu
- + Góc HĐVĐV: các khối nhựa tam giác, vuông, chữ nhật, hạt vòng, rổ, dây, sáp màu, giấy vẽ.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Thời gian	Hoạt động giáo dục				
	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ - Trò chuyện	* Đón trẻ - Cô làm vệ sinh, thông thoáng phòng nhóm sạch sẽ, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi ở các góc. - Trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. * Nội dung dự kiến. - Trò chuyện với trẻ về những phương tiện giao thông. + Tên phương tiện giao thông đường hàng không. + Đặc điểm của phương tiện giao thông. + Nơi hoạt động của phương tiện.				
	a. Khởi động: Cho trẻ làm “Một đoàn tàu” kết hợp các kiểu				

<p>Thể dục sáng</p>	<p>đi: đi chậm, đi nhanh, chạy, đi bình thường. Sau đó đứng lại thành vòng tròn.</p> <p>b. Trọng động: Cho trẻ tập cùng cô các động tác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐT1: Máy bay kêu Hai tay khom trước miệng kêu ù, ù, ù,..... - ĐT2: Máy bay cất cánh + TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi. + Cô nói : “Máy bay cất cánh” Hai tay giang ngang. + Cô nói: “Hạ cánh” Về TTCB. - ĐT3: Máy bay bay + TTCB: Đứng thoải mái hai tay giang ngang + Cô nói: “Máy bay bay sang phải” Trẻ nghiêng người sang phải. + Cô nói: “Máy bay bay sang trái” Trẻ nghiêng người sang trái. - ĐT4: Máy bay hạ cánh. + TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay chống hông. + Cô nói: “Máy bay hạ cánh” Trẻ ngồi xổm, hai tay giang ngang. <p>c. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1,2 vòng.</p>				
<p>Chơi - tập có chủ định.</p>	<p>* Vận động: Đi trong đường ngoằn ngoèo - TCVD: Bọ dùa.</p>	<p>* Nhận biết: Máy bay, khinh khí cầu. * Đọc thơ: Xe đạp</p>	<p>* Âm nhạc - VĐTN: Lái ô tô.(TT) - Nghe hát: Anh phi công ơi. * TC: Con bọ dùa.</p>	<p>* Văn học Thơ: Con tàu. * TC: Kéo cửa lùa xẻ.</p>	<p>* Hoạt động: Xếp ô tô tải. * TC: Cái gì bên mắt.</p>
<p>Đạo chơi ngoài trời.</p>	<p>* Chơi với vỏ chai. - Trò chơi: Nhảy lò cò</p>	<p>* Chơi với nước - Trò chơi: Chìm nổi</p>	<p>* Chơi với lá chuối. - Trò chơi: Chim bay về tổ.</p>	<p>* Nhặt lá rụng trên sân trường. - Trò chơi: Dấu tay</p>	<p>* Chăm sóc cây góc thiên nhiên. - Trò chơi: trời nắng trời mưa</p>
<p>Chơi tự do</p>					
<p>- Góc búp bê: Nấu ăn, Cho em ăn, ru em ngủ, bế em,...</p> <p>- Góc HĐVDV: Xếp đường đi, ô tô, tàu hỏa, tô màu PTGT, dán cánh buồm,....</p> <p>- Góc sách, truyện: Xem tranh về các PTGT quen thuộc.</p>					

<p>Chơi, hoạt động góc</p>	<p>* Trò truyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thăm quan đồ chơi ở các góc và trò chuyện với trẻ: + Đây là cái gì? Khôì nhựa màu gì? + Tranh vẽ cái gì đây? Máy bay đâu? + Con thích chơi với đồ chơi gì? Con chơi cùng bạn nào? + Khi chơi phải làm sao? <p>* Quá trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi, bao quát động viên trẻ chơi. Cô chơi cùng trẻ và gợi hỏi: - Góc HDVĐV: + Con đang xếp cái gì? + Khôì nhựa màu gì? Con xếp ô tô để làm gì? + Con xâu vòng màu gì? - Góc sách, truyện: + Tranh vẽ cái gì? Máy bay màu gì? + Cái gì đây? Còn đây là cái gì? - Góc Búp bê: + Con đang nấu món gì? Con cho em ăn gì? + Con bế em thế nào? - Cô chú ý hướng dẫn, chơi cùng trẻ kém. <p>* Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ cất đồ chơi.</p>				
<p>Chơi- tập buổi chiều</p>	<p>- Trò chơi: Nu na nu nống. - Dạy trẻ kỹ năng lịch sự trong bữa ăn.</p>	<p>- Trò chơi: Chi chi chành chành. - Dạy bé kỹ năng mặc áo.</p>	<p>- Trò chơi: kéo cưa lừa xẻ. - Dạy trẻ nói lời cảm ơn - xin lỗi đúng lúc.</p>	<p>- Trò chơi: dung dăng dung dẻ. - Trò chuyện về các phương tiện giao thông.</p>	<p>- Trò chơi: Lộn cầu vòng. - Dạy bé kỹ năng rửa mặt.</p>
<p>Chơi tự chọn</p>					
<p>Hoạt động vệ sinh- trả trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh trẻ sạch sẽ quần áo gọn gàng. - Trả trẻ từ 16h đến 17h - Chuẩn bị tư trang ba lô đầy đủ cho trẻ ra về. - Trao đổi với phụ huynh về những bất thường của trẻ trong ngày. 				

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

Thứ hai, ngày 6 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Trẻ biết tên bài tập vận động “Đi trong đường ngoằn ngoèo”, biết thực hiện đúng bài tập vận động. Trẻ biết cách chơi với chai nhựa. Trẻ biết mời

người lớn khi ăn, biết ăn lịch sự, không lấy đũa gắp thức ăn, trẻ biết lấy tay che miệng khi ho, hoặc hắt hơi trong khi ăn

- Rèn trẻ kỹ năng đi trong đường ngoằn ngoèo khéo léo, đi không dẫm chân vào cây hai bên đường. Hình thành kỹ năng cho trẻ chơi với chai và phát triển tư duy cho trẻ. Tập kỹ năng phân biệt hành vi đúng, sai trong giờ ăn.

- Trẻ hứng thú ham gia tập thể dục. Biết yêu quý, chăm sóc cây xanh. Trẻ có kỹ năng ăn uống lịch sự.

II. CHUẨN BỊ:

- Sân tập sạch sẽ, 2 con đường ngoằn ngoèo, vạch chuẩn.

- Mỗi trẻ 1 chai nhựa

- Bát, thìa, đồ chơi các góc.

III. CÁCH TIẾN HÀNH.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi -tập có chủ định: Vận động: Đi trong đường ngoằn ngoèo. TC: Con bọ dùa. a. Hoạt động 1: Khởi động: Cho trẻ làm “Một đoàn tàu” kết hợp các kiểu đi: đi chậm, đi nhanh, đi thường. Sau đó đứng lại thành vòng tròn. b. Hoạt động 2: Trọng động: * BTPTC: Máy bay - ĐT1: Máy bay cất cánh : + TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi. + Cô nói: “Máy bay cất cánh”: Hai tay giang ngang. + Cô nói: “Hạ cánh” Về TTCB. (Tập 2-3 lần) - ĐT2: Máy bay bay. + TTCB: Đứng thoải mái hai tay giang ngang. + Cô nói: “Máy bay bay sang phải” Trẻ nghiêng người sang phải. + Cô nói: “Máy bay bay sang trái” Trẻ nghiêng người sang trái.(Tập 2-3 lần) - ĐT3: Máy bay hạ cánh. + TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay chống hông. + Cô nói: “Máy bay hạ cánh” Trẻ ngồi xổm, hai tay giang ngang. (Tập 3-4 lần) * VĐCB: Đi trong đường ngoằn ngoèo. - Cô giới thiệu tên bài tập. + Cô làm mẫu: - Cô tập mẫu lần 1 không giải thích. - Cô tập mẫu lần 2 và phân tích: Cô đi đến đứng trước vạch xuất phát, chân không dẫm lên vạch, hai tay chống hông, lưng thẳng, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh “Đi”, cô bước từng chân một đi trong đường ngoằn ngoèo, tới chỗ ngoằn</p>	<p>- Trẻ khởi động</p> <p>- Trẻ tập cùng cô</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>ngòe cô sẽ đi chậm hơn để không dẫm vào cây hai bên đường, cô đi nhẹ nhàng đến hết con đường rồi đi về hàng đứng. Như vậy các con đã biết cách đi chưa.</p> <p>+ Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi 1 trẻ lên tập thử. - Cho trẻ tập lần lượt. (chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô bao quát, động viên khích lệ trẻ tập. - Lần 2 cô cho trẻ tập dưới hình thức thi đua 2 đội. ->Giáo dục trẻ tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh. - Cô gọi 1 trẻ lên tập lại. <p>* TCVD: Bọ dùa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ và cho trẻ đi nhẹ nhàng.</p> <p>* Hát: Lái ô tô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần. <p>2. Dạo chơi ngoài trời.</p> <p>* Chơi với chai nhựa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa chai ra hỏi trẻ. - Cô có gì? - Dùng để làm gì? - Chai có màu gì? Được làm bằng gì? - Cô cho trẻ chơi <p>* Trò chơi vận động: Nhảy lò cò</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2 - 3 lần. <p>* Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích. <p>3. Chơi, tập buổi chiều</p> <p>* Trò chơi: Nu na nu nống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô chơi cùng trẻ 2 – 3 lần. <p>* Dạy trẻ kỹ năng: Phép lịch sự trong bữa ăn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem video về phép lịch sự trong bữa ăn và trò chuyện về các tình huống trong video. - Giáo dục trẻ nên có những hành vi đúng trong giờ ăn. Chúng mình phải thực hiện đúng, đoàn kết với bạn bè trong lớp. <p>* Chơi tự chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi. 	<p>Trẻ tập lần lượt</p> <p>Trẻ tập thi đua</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p> <p>-Trẻ đi nhẹ nhàng</p> <p>- Trẻ đi dạo và hát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p>
---	---

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

* Trao đổi với phụ huynh.

Thứ ba, ngày 7 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH.

- Biết được tên, đặc điểm của máy bay, khinh khí cầu. Biết tên gọi, đặc điểm của nước, các trò chơi với nước. Trẻ biết tự mặc áo.
- Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô về đặc điểm của máy bay, khinh khí cầu, chọn được lô tô theo yêu cầu của cô. Trẻ có kỹ năng chơi với nước. Rèn kỹ năng các cơ ngón tay, để mặc áo.
- Hứng thú tham gia hoạt động. Biết giữ vệ sinh sạch sẽ khi chơi với nước. Có ý thức giữ gìn quần áo sạch sẽ.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh máy bay, khinh khí cầu, lô tô.
- Chậu nước, sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời.
- Áo, đồ chơi các góc.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi tập có chủ định. Nhận biết: Máy bay, khinh khí cầu. Hoạt động 1: Gây hứng thú: <ul style="list-style-type: none">- Cô bật nhạc bài hát: “Anh phi công ơi”- Hỏi trẻ: Các con vừa nghe bài hát gì? Cô dẫn dắt vào bài. Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm: <ul style="list-style-type: none">* Nhận biết máy bay:<ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát, cô hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là cái. (Cho trẻ nói từ máy bay)+ Ai có nhận xét gì về máy bay?+ Đây là cái gì? Cô chỉ từng bộ phận (Cánh máy bay, buồng lái, bánh xe). Cho trẻ nói+ Tiếng máy bay kêu thế nào? Cho trẻ làm tiếng máy bay kêu.+ Máy bay bay ở đâu ?	<ul style="list-style-type: none">-Trẻ trả lời- Trẻ quan sát-Trẻ trả lời

<p>- Khuyến khích trẻ trả lời .</p> <p>- Cô chốt lại: Đây là máy bay, máy bay kêu ù, ù... Máy bay bay ở trên trời, máy bay dùng để chở khách, máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không.</p> <p>* Nhận biết khinh khí cầu :</p> <p>- Cô hỏi: Đây là cái gì? Khinh khí cầu để làm gì?</p> <p>+ Khinh khí cầu bay ở đâu?</p> <p>- Cô chốt lại.</p> <p>* So sánh:</p> <p>- Giống nhau: Đều là phương tiện bay ở trên trời nên được gọi là phương tiện giao thông đường hàng không.</p> <p>- Khác nhau: Máy bay dài, có cánh, chở được nhiều người, nhiều hàng. Còn khinh khí cầu không có cánh, chỉ chở 1 vài người đi được .</p> <p>* Cô cho trẻ quan sát một số máy bay khác như: Máy bay trực thăng,.....</p> <p>* Cùng cố: Chọn tranh theo yêu cầu của cô.</p> <p>- Cô giải thích hướng dẫn cho trẻ</p> <p>- Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>- Giáo dục trẻ: Khi ngồi trên máy bay, khinh khí cầu phải ngồi ngay ngắn, bám chắc không nghịch và quay ngang ngửa.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét và động viên trẻ.</p> <p>*Đọc thơ: Xe đạp.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ cùng cô 2-3 lần.</p> <p>2. Đạo chơi ngoài trời</p> <p>* Chơi với nước.</p> <p>- Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường vừa đi vừa hát bài: “Đi dạo”.</p> <p>- Cho trẻ quan sát chậu nước và hỏi:</p> <p>+ Cái gì đây? Nước có màu gì? Nước dùng để làm gì?</p> <p>+ Con biết những trò chơi gì với nước?</p> <p>- Cho trẻ chơi thả thuyền, thả sỏi, đóng nước.</p> <p>- Giáo dục trẻ không được lại gần ao, hồ, không được vứt rác xuống ao, hồ để giữ sạch nguồn nước.</p> <p>* Trò chơi: Chìm, nổi</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p>	<p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ đi dạo cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ chơi hứng thú</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. - Cô bao quát và động viên trẻ sau mỗi lần chơi. * Chơi tự do - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích. 3. Chơi- tập buổi chiều. * Trò chơi: Chi chi hành hành - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô chơi cùng trẻ 3 – 4 lần. * Dạy bé kỹ năng mặc áo. - Cô đưa cho trẻ xem chiếc áo rồi hỏi: Cô có cái gì? Để làm gì? - Cô mặc cho một trẻ và hướng dẫn trẻ cách mặc, cho trẻ tự mặc. (cô bao quát trẻ mặc) - Giáo dục trẻ mặc áo cho cơ thể không bị lạnh. * Chơi tự chọn: - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ tự mặc áo - Trẻ chơi theo ý thích
--	---

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

Thứ 4, ngày 8 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Biết tên bài hát, hiểu nội dung bài hát: Lái ô tô. Trẻ biết dùng lá chuối để tạo thành đồ chơi mà trẻ thích. Biết chào hỏi người lớn và khách đến lớp.
- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát và vận động cùng cô. Trẻ có kỹ năng xé và làm được đồ chơi trẻ thích. Lễ phép với người lớn.
- Trẻ hứng thú tham gia vận động. Trẻ hào hứng chơi trò chơi với lá chuối. Trẻ nói được lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc.

II. CHUẨN BỊ:

- Xắc xô, thanh gõ.
- Sân chơi sạch sẽ, lá chuối, sỏi, bóng, đồ chơi ngoài trời.
- Đồ chơi các góc.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi - tập có chủ định: Âm nhạc: NDC: VĐTN: Lái ô tô. NDKH: Nghe hát: Anh phi công ơi Hoạt động 1. Gây hứng thú: - Cô cho trẻ chơi bắt chước tiếng còi kêu của một số PTGT như: ô tô, xe máy, xe đạp, máy bay, tàu hỏa. Hoạt động 2. Nội dung trọng tâm: * VĐTN: Lái ô tô(TT) - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả. - Cô hát và vận động mẫu lần 1. - Hỏi trẻ tên bài hát. - Cô hát và vận động mẫu lần 2 phân tích kỹ các động tác vận động: Hai tay cô giơ ngang ngực, cô vừa hát vừa dậm chân, tay đưa sang hai bên phải, trái theo nhịp bài hát. - Gọi 1 trẻ lên vận động thử. - Cho trẻ đứng thành vòng tròn và vận động 2 - 3 lần. Cô động viên khích lệ trẻ vận động. - Cho từng tổ, nhóm vận động. - Cho cá nhân trẻ vận động. Cô sửa sai cho trẻ. - Hỏi trẻ: Con vừa hát và vận động bài gì ? - Cô vận động lại 1 lần. * Nghe hát: Anh phi công ơi - Cô cho trẻ quan sát chiếc máy bay và hỏi trẻ: + Đây là cái gì? Máy bay có gì đây? + Máy bay kêu thế nào? - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát cho trẻ nghe lần 1. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát lại bài hát kết hợp vỗ tay. - Đàm thoại: + Cô vừa hát bài gì? Bài hát nói về ai? + Anh phi công lái máy bay ở đâu? - Cô động viên, khích lệ trẻ nói. - Cô hát lại 2 lần. Khích lệ trẻ ngẫu hứng cùng cô. Hoạt động 3. Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. * TC: Con bọ dừa. - Cô cho trẻ chơi cùng cô 2-3 lần.</p>	<p>- Trẻ làm theo cô</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát</p> <p>Trẻ lên vận động</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>2. Dạo chơi ngoài trời.</p> <p>* HĐ1: Chơi với lá chuối.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa lá chuối hỏi trẻ : + Các con có cái gì? + Đây là lá gì? + Lá chuối này có màu gì? + Lá chuối dùng để làm gì? - Cô cùng trẻ dùng lá làm mèo. - Cô cùng trẻ dùng lá để xếp thành vòng tròn nhảy ra nhảy vào. - Cô cùng trẻ xé lá nhỏ làm tổ chim (Cô làm mẫu cho trẻ quan sát và làm cùng cô) ->Giáo dục trẻ không được vứt lá ra lớp và sân trường. <p>* HĐ2: TC Chim bay về tổ.</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>* HĐ3: Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với giấy vụn, lá cây, bóng. <p>Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Chơi - tập buổi chiều</p> <p>* Trò chơi: kéo cưa lừa xẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô chơi cùng trẻ 3 – 4 lần <p>* Dạy trẻ nói lời cảm ơn - xin lỗi đúng lúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mang thạch ra và hỏi trẻ: Cô có gì đây? - Các con có muốn ăn không? - Muốn ăn trước tiên phải như thế nào? - Muốn ăn phải xin cô, khi cô cho con phải nói cảm ơn cô. + Khi đánh bạn phải như thế nào? - Phải xin lỗi bạn lần sau không đánh bạn nữa. - Cô giáo dục trẻ nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc, khi nói nhìn thẳng vào người nghe với thái độ chân thành. <p>* Chơi tự chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi, chơi theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ làm cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích
--	---

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....
.....
.....
* Trao đổi với phụ huynh:
.....
.....

Thứ 5, ngày 9 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Nhớ tên bài thơ, trẻ hiểu nội dung bài thơ: Con tàu. Biết nhận lá rụng xung quanh sân trường. Trẻ biết được tên, đặc điểm của các phương tiện GT trong tranh.
- Trẻ thuộc thơ, biết đọc thơ cùng cô, trả lời được các câu hỏi cô đưa ra. Giúp trẻ phát triển vận động tinh, rèn các ngón tay, cơ bàn tay. Trẻ biết xem tranh, chỉ và nói được đặc điểm của các phương tiện trong tranh.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. Trẻ biết yêu quý và bảo vệ cây. Trẻ biết chấp hành luật lệ an toàn giao thông.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh thơ: Con tàu
- Sân chơi sạch sẽ, lá cây, phấn, đồ chơi ngoài trời.
- Tranh vẽ về các phương tiện giao thông, đồ chơi các góc.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi - tập có chủ định. Thơ: Con tàu Hoạt động 1: Gây hứng thú: <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Đoàn tàu nhỏ xíu- Cô hỏi: Các con vừa chơi trò chơi gì?+ Trò chơi nói về cái gì? Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm: Cô đọc mẫu : <ul style="list-style-type: none">- Cô đọc lần 1. Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.- Đàm thoại, kết hợp giảng nội dung bài thơ:<ul style="list-style-type: none">+ Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói về cái gì?+ Con tàu màu gì? Con tàu chạy thế nào?+ Còi tàu kêu như thế nào? Con tàu có tác dụng gì?- Cô khuyến khích trẻ trả lời.- Giáo dục trẻ: Khi ngồi trên tàu phải ngồi ngay ngắn, không được chạy qua đường tàu.- Dạy trẻ đọc: Cho cả lớp đọc 2-3 lần.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chơi vui vẻ- Trẻ trả lời - Trẻ chú ý - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<p>+ Chia tổ, nhóm, cá nhân đọc. - Khuyến khích trẻ đọc. Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Cô đọc lại 1 lần cho trẻ nghe. Hỏi trẻ tên bài thơ</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc: - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. * TC: Kéo cửa lùa xẻ - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>2. Đạo chơi ngoài trời: * Nhặt lá rụng trên sân trường. - Các con nhìn xem hôm nay có nhiều lá rụng trên sân trường không? Bây giờ sân trường như thế nào? - Nếu sân trường có nhiều lá rụng và rác thải các con sẽ làm gì? - Hôm nay các con giúp cô giáo làm vệ sinh sân trường nhé. - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện theo từng khu vực. - Trong khi trẻ làm cô bao quát và giúp đỡ trẻ kịp thời. - Khi hoàn thành công việc cô nhắc trẻ đổ rác vào đúng nơi quy định và nhắc trẻ rửa tay. - Cho trẻ quan sát sân trường lúc thực hiện xong.</p> <p>* Trò chơi vận động: “Dấu tay”. - Cô chơi cùng trẻ. * Chơi tự do: Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ.</p> <p>3. Chơi- tập buổi chiều. * Trò chơi: Dung dăng dung dẻ - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô chơi cùng trẻ 3 - 4 lần. * Xem tranh về các phương tiện giao thông. - Cho trẻ thăm quan phòng triển lãm tranh và trò chuyện: + Đây là cái gì? Xe đạp có những bộ phận gì? + Xe đạp dùng để làm gì? Còn đây là xe gì? + Xe máy có gì đây? - Cho trẻ chỉ và nói. + Còn đây là cái gì? Xe máy kêu thế nào? + Tàu hỏa đâu? Tàu hỏa có đặc điểm gì? - Cô khích lệ trẻ nói, cho trẻ chỉ và nói các đặc điểm của các phương tiện.</p>	<p>- Trẻ đọc thơ tổ, nhóm, cá nhân</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đi dạo</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
---	--

* Chơi tự chọn - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích.	Trẻ chơi theo ý thích.
--	------------------------

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

* Trao đổi với phụ huynh:

Thứ sáu, ngày 10 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Nhận biết được tên gọi, màu sắc của các khối nhựa. Trẻ biết chăm sóc cây, tưới cây, nhổ cỏ. Trẻ biết rửa mặt.
- Trẻ có kỹ năng xếp sát cạnh các khối tạo thành ô tô. Trẻ có kỹ năng chăm sóc cây, rèn cho trẻ tính sạch sẽ cẩn thận, không vứt rác bừa bãi. Luyện kỹ năng của các ngón tay, bàn tay.
- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi cẩn thận. Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động chăm sóc cây. Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ.

II. CHUẨN BỊ

- Các khối chữ nhật, vuông, mẫu ô tô.
- Đồ dùng chăm sóc cây, đồ chơi ngoài trời.
- Khăn mặt, đồ chơi các góc.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi- tập có chủ định.</p> <p style="text-align: center;">Hoạt động: Xếp ô tô tải</p> <p>Hoạt động 1: Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát và vận động bài: “Lái ô tô” - Cô hỏi trẻ vừa hát bài gì? Bài hát nói về cái gì ? - Cô dẫn dắt vào bài. <p>Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu. + Cô đang làm gì? Đây là khối gì? Có màu gì? - Cô xếp mẫu cho trẻ xem 2 lần: + Lần 1: Cô xếp mẫu cho trẻ quan sát, không phân tích. + Lần 2: Kết hợp phân tích cách xếp: Cô dùng khối vuông đặt ngay ngắn làm đầu ô tô, tiếp đó cô dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý quan sát

<p>khô chữ nhật đặt sát cạnh khối vuông làm thùng ô tô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện: Cô bao quát, hướng dẫn và giúp trẻ. - Cô khuyến khích trẻ xếp: <ul style="list-style-type: none"> + Con đang làm gì? + Con xếp cái gì? - Trưng bày sản phẩm - Cô nhận xét, khen trẻ. + Hôm nay các con xếp được cái gì? - Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm của mình, cất đồ đúng nơi quy định. <p>Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ cất đồ chơi kết hợp hát bài “Giờ chơi đã hết” <p>*TC: Cái gì biến mất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra từng đồ chơi khuyến khích trẻ gọi tên, màu sắc. <p>2. Dạo chơi ngoài trời</p> <p>* Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để góc thiên nhiên sạch sẽ, xanh tốt các con sẽ làm gì? - Chia trẻ thành 2 nhóm: Tưới cây và nhặt rác. - Cô quan sát trẻ làm và bao quát trẻ. - Kết thúc: nhận xét kết quả và khen ngợi, động viên trẻ. - Cho trẻ đi vệ sinh tay, chân. - Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc bảo vệ cây. <p>* TCVD: Trời nắng, trời mưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi, cô chơi cùng trẻ. <p>* Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ chơi. <p>3. Chơi- tập buổi chiều</p> <p>*Trò chơi: Lộn cầu vòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô chơi cùng trẻ 3 - 4 lần. <p>* Dạy bé kỹ năng rửa mặt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dạy trẻ hát bài: Mèo con - Cô hỏi trẻ bài hát nói về con gì? - Cô cầm khăn và hướng dẫn trẻ cách rửa mặt. - Cô cho trẻ tự rửa. Khi trẻ rửa, cô hỏi trẻ làm gì ? - Cô chú ý quan sát. Nếu trẻ nào chưa làm được, cô bắt tay trẻ làm. - Giáo dục trẻ vệ sinh sạch sẽ cơ thể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp ô tô - Trẻ trưng bày sản phẩm - Trẻ chú ý - Trẻ hát cùng cô - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ làm theo - Trẻ chú ý - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ trả lời
--	--

- Giáo viên xây dựng kế hoạch tuần, kế hoạch ngày đầy đủ, phù hợp với chủ đề.

- Đảm bảo về kiến thức, kỹ năng của các hoạt động.

Tân Tiến, ngày tháng năm 202...

Phó hiệu trưởng

Phạm Thị Huệ

KẾ HOẠCH TUẦN III

Chủ đề nhánh: Bé thích chơi thuyền

Thời gian thực hiện: 1 tuần. Từ ngày 13/1 - > 17/1 / 2025

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số phương tiện giao thông đường thủy.
- Biết tên bài và hiểu được ý nghĩa của bài hát “Quốc ca”; biết tên bài tập và biết các động tác trong bài thể dục sáng: máy bay.
- Biết tên góc chơi và các trò chơi thao tác vai: Bé em, ru em, nấu ăn,.....

2. Kỹ năng

- Trẻ phát âm rõ, trả lời được các câu hỏi: Cái gì đây? Màu gì? Để làm gì? Đi ở đâu?
- Chú ý lắng nghe bài hát “Quốc ca”; biết hít vào, thổi ra khi làm động tác “Máy bay kêu”, biết phối hợp tay, chân khi tập bài thể dục sáng: máy bay.
- Biết làm các thao tác như: Ru em, cho em ăn, cho em ngủ, gấp quần áo cho em, biết gỡ sách, xem tranh, biết cầm dây khâu vòng thành chuỗi,....

3. Thái độ

- Trẻ biết chơi đoàn kết cùng bạn, không tranh giành đồ chơi, biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ thích đi chơi bằng những PTGT quen thuộc.

II. CHUẨN BỊ

- Phòng, lớp sạch sẽ, thoáng, có đủ đồ chơi, tranh, ảnh.
- Sân tập sạch sẽ, đảm bảo an toàn, xác xô, vòng.
- Tranh ảnh theo chủ đề PTGT, đồ chơi ở các góc.
- + Góc búp bê: Búp bê, bát, thìa, ca cốc,...
- + Góc sách truyện: Tranh, ảnh về PTGT đường thủy.
- + Góc HĐVĐV: các khối nhựa tam giác, vuông, chữ nhật, hạt vòng, rổ, dây, sáp màu, giấy vẽ.

III. TÔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Thời gian	Hoạt động giáo dục				
	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón trẻ	- Cô làm vệ sinh, thông thoáng phòng nhóm sạch sẽ, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi ở các góc. - Đón trẻ từ 6h45 đến 8h. - Trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.				
Trò chuyện	- Dự kiến nội dung trò chuyện: + Tên phương tiện giao thông đường thủy + Đặc điểm của phương tiện giao thông + Tác dụng của phương tiện giao thông + Nơi hoạt động của phương tiện. - Cho trẻ nghe “Quốc ca” vào sáng thứ 2 đầu tuần. - Những sự kiện nổi bật trong tuần:				
Thể dục sáng	a. Khởi động: Cho trẻ làm “Một đoàn tàu” kết hợp các kiểu đi: đi chậm, đi nhanh, chạy, đi bình thường. Sau đó đứng lại thành				

	<p>vòng tròn.</p> <p>b. Trọng động: Cho trẻ tập cùng cô các động tác kết hợp với lời bài hát: Máy bay.</p> <p>- ĐT1: Máy bay kêu Hai tay khom trước miệng kêu ù, ù, ù,.....</p> <p>- ĐT2: Máy bay cất cánh + TTCB: Đứng tự nhiên 2 tay thả xuôi.. + Cô nói : “Máy bay cất cánh” Hai tay giang ngang. + Cô ói: “Hạ cánh” Về TTCB.</p> <p>- ĐT3: Máy bay bay + TTCB: Đứng thoải mái hai tay giang ngang + Cô nói: “Máy bay bay sang phải” Trẻ nghiêng người sang phải. + Cô nói: “Máy bay bay sang trái” Trẻ nghiêng người sang trái.</p> <p>- ĐT4: Máy bay hạ cánh. + TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay chống hông. + Cô nói: “Máy bay hạ cánh”. Trẻ ngồi xổm, hai tay giang ngang. - Về TTCB</p> <p>c. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1,2 vòng.</p>				
Chơi-tập có chủ định.	<p>* Vận động: Bò thẳng hướng theo đường hẹp. -TCVĐ: Bóng tròn to. * Hát: Lái ô tô</p>	<p>* Nhận biết: Tàu thủy, thuyền buồm. * Đọc thơ: Xe đạp.</p>	<p>* Âm nhạc: Nghe hát: Em đi chơi thuyền. (tt) -VĐTN: Lái ô tô. * TC: Con bọ dừa</p>	<p>* Truyện: Tàu thủy tí hon. * TC: Gieo hạt nảy mầm</p>	<p>* HD: Tô Màu Ô tô * TC: Nhảy lò cò.</p>
Đạo chơi ngoài trời	<p>* Quan sát vật chìm và vật nổi. * TC: Gà vào vườn hoa.</p>	<p>* Xé dải nơ tặng bạn gái. * TC: Ai đi nhanh nhất</p>	<p>* Trò chuyện về cái mũ. * Trò chơi: Trời nắng, trời mưa</p>	<p>* Trò chuyện về thời tiết. * Trò chơi: Bắt bướm.</p>	<p>* Chơi với vỏ bìm bìm. * Trò chơi: Đá bóng</p>
	Chơi tự do.				
Chơi - tập ở các góc	<p>- Góc búp bê: Nấu ăn, Cho em ăn, cửa hàng bán thuyền</p> <p>- Góc HĐVĐV: Xếp thuyền, xâu vòng hoa, xếp đoàn tàu, xếp ô tô, tô màu thuyền buồm...</p> <p>- Góc sách, truyện: Xem tranh về các phương tiện giao thông</p>				

	<p>đường thủy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc vận động: Chơi với bóng, chơi với vòng <p>* Trò truyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ thăm quan đồ chơi ở các góc và trò chuyện với trẻ: + Đây là cái gì? + Khối nhựa màu gì? + Tranh vẽ cái gì? + Đồ chơi này chơi thế nào? + Con thích chơi với đồ chơi gì? + Con chơi cùng bạn nào? <p>* Qúa trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ vào các góc chơi, bao quát động viên trẻ chơi. Cô chơi cùng trẻ và gợi hỏi: - Góc HĐVDV: + Con đang xếp cái gì? + Khối nhựa màu gì? + Con xếp thuyền màu gì? + Con đang tô màu cái gì? - Góc sách, truyện: + Tranh vẽ cái gì đây? + Còn đây? Dùng để làm gì? - Góc Búp bê: + Con đang nấu món gì? Con cho em ăn gì? Con ru em ngủ đi. - Góc vận động: + Con đang lái xe gì? Con đang cầm cái gì? Bóng màu gì? <p>Cô chú ý hướng dẫn chơi cùng trẻ kém. Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi với bạn.</p> <p>* Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ cất đồ chơi.</p>				
<p>Chơi - tập buổi chiều.</p>	<p>* Trò chơi: Chi chi chành chành. * Xem tranh về phương tiện giao thông đường thủy.</p>	<p>* Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ. * Dạy bé kỹ năng xúc miệng.</p>	<p>* Trò chơi: Nu na nu nống. * Dạy trẻ kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định.</p>	<p>* Trò chơi: Lộn cầu vòng * Sắp xếp đồ chơi.</p>	<p>* Trò chơi: Con muỗi. * Dạy trẻ kỹ năng đi giày.</p>
Chơi tự chọn.					
<p>Vệ sinh trả trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh trẻ sạch sẽ quần áo gọn gàng. - Trả trẻ từ 16h đến 17h. - Chuẩn bị tư trang ba lô đầy đủ cho trẻ ra về. - Trao đổi với phụ huynh về những bất thường của trẻ thời gian 				

trẻ trong ngày.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

Thứ hai, ngày 13 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Trẻ biết tên bài tập vận động bò thẳng hướng theo đường hẹp. Biết nêu tên vật nổi, vật chìm. Trẻ biết những phương tiện đi ở dưới nước.
- Rèn kỹ năng bò, vận động nhịp nhàng khéo léo. Trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc. Biết trò chuyện cùng cô về các phương tiện giao thông đường thủy, chỉ và nói các đặc điểm của phương tiện giao thông qua tranh.
- Tích cực tham gia luyện tập cùng cô. Trẻ biết ngồi cẩn thận khi ngồi trên tàu thuyền. Hứng thú chơi cùng cô cùng bạn.

II. CHUẨN BỊ:

- Sân tập sạch sẽ, bóng.
- Chậu nước, xốp, sỏi, giấy, bóng, đồ chơi ngoài trời.
- Tranh, ảnh về PTGT đường thủy: Tàu thủy, thuyền buồm, ca nô, bè mảng.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi -tập có chủ định: Vận động: Bò thẳng hướng theo đường hẹp. TCVD: Bóng tròn to</p> <p>a. Hoạt động 1: Khởi động Cho trẻ làm đoàn tàu khởi động đi các kiểu đi: chậm, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi bình thường. Sau đó đứng lại thành vòng tròn.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trọng động * BTPTC: Máy bay - Cô cho trẻ tập cùng cô các động tác. Chú ý nhấn mạnh động tác tay. + ĐT 1: Tay: Máy bay cất cánh (tập 3 - 4lần) + ĐT 2: Lưng, bụng: Máy bay bay (tập 2 - 3 lần) + ĐT 3: Chân: Máy bay hạ cánh (tập 2 - 3lần) Cô động viên khích lệ trẻ tập.</p> <p>* VĐCB: Bò thẳng hướng theo đường hẹp - Cô tập mẫu + Lần 1: Không giải thích + Lần 2: Cô làm mẫu + giải thích: Cô đi từ đầu hàng ra trước vạch xuất phát, cô chống 2 bàn tay xuống sát vạch, 2 cẳng chân để sát sàn. Khi có hiệu lệnh bò thì cô bắt đầu bò kết hợp tay nọ chân kia. Khi bò ngẩng cao đầu mắt nhìn thẳng, bò tới đích sau đó cô đi về cuối hàng.</p> <p>- Sau đó cô gọi 1 trẻ lên làm thử. Nếu trẻ tập được cô lần lượt cho trẻ tập, nếu trẻ tập chưa</p>	<p>- Trẻ đi các kiểu</p> <p>- Trẻ tập cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lên tập</p>

<p>được cô làm mẫu lại + giải thích lần nữa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2-3 trẻ lên tập 3 lần - Lần lượt cho tất cả trẻ cùng bò nối đuôi nhau 4-5 lần <p>Sau đó cô cho trẻ bò, trong quá trình trẻ bò, cô quan sát, bao quát, động viên trẻ. Chú ý sửa sai cho trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hỏi tên vận động. + Gọi 1 trẻ lên tập lại. <p>* TCVD: Bóng tròn to:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Cô chơi cùng trẻ. <p>c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Trẻ đi lại nhẹ nhàng.</p> <p>* Hát: Lái ô tô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần. <p>2. Đạo chơi ngoài trời</p> <p>* TC: Gà vào vườn hoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu trò chơi, cách chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi và chơi cùng trẻ. <p>* Quan sát vật chìm và vật nổi.</p> <p>Cô cho trẻ quan sát 1 số đồ chơi của lớp và hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô có đồ chơi gì? - Miếng xốp có màu gì? - Còn đây là cái gì? - Đất nặn có màu gì? <p>Tương tự với sáp màu, khối nhựa.....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thả lần lượt từng loại đồ chơi vào chậu nước và cho trẻ quan sát xem đồ chơi nào nổi, đồ chơi nào chìm. + Con thấy đồ chơi nào nổi ? Vì sao? + Đồ chơi nào chìm? Vì sao? - Cho trẻ thả những đồ chơi để trẻ khám phá đồ chơi nào chìm và đồ chơi nào nổi. <p>* Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với giấy vụn, lá cây, bóng. - Cô bao quát trẻ chơi. <p>3. Chơi - tập buổi chiều</p> <p>* Trò chơi: Chi chi chành chành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô chơi cùng trẻ 2 – 3 lần. <p>* Xem tranh về các phương tiện giao thông đường thủy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài: “Bạn ơi có biết không”, cô hỏi: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ chú ý - Trẻ chơi vui vẻ - Chơi theo ý thích - Trẻ chơi tích cực - Trẻ hát cùng cô
--	---

<ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa hát bài gì? + Bài hát nói về phương tiện giao thông gì? + Con biết những phương tiện gì đi ở dưới nước? + Tàu thủy đi ở đâu? Còn phương tiện gì khác? - Cô chỉ tranh và hỏi trẻ: + Đây là cái gì? Thuyền có đặc điểm gì? + Còn đây là cái gì? Tàu thủy có đặc điểm gì? - Khuyến khích trẻ trả lời. - Giáo dục trẻ khi ngồi trên tàu, thuyền các con phải ngồi bám chắc, không nô nghịch, nếu nô nghịch sẽ bị rơi ra ngoài. *Chơi tự chọn - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý - Trẻ chơi theo ý thích.
--	---

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

Thứ ba, ngày 14 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Nhận biết tên gọi, đặc điểm của thuyền buồm, tàu thủy. Trẻ biết cách xé dải nơ. Biết cầm cốc tự uống nước xúc miệng.
- Trẻ có kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô, chơi trò chơi hứng thú, chỉ thuyền, tàu thủy theo yêu cầu của cô. Trẻ có kỹ năng cầm dải nơ bằng các đầu ngón tay và xé từ trên xuống dưới theo cô. Rèn cho trẻ kỹ năng xúc miệng.
- Trẻ biết ngồi cẩn thận khi ngồi trên tàu thuyền. Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, chơi cùng cô và các bạn. Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh thuyền buồm, tàu thủy, lô tô.
- Sân chơi sạch sẽ an toàn, chiếu ngồi, giấy, lá, đồ chơi ngoài trời.
- Cốc, ca nước.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Chơi- tập có chủ định: Nhận biết: Tàu thủy, thuyền buồm Hoạt động 1: Gây hứng thú:	

<p>- Cô hát cho trẻ nghe bài: Em đi chơi thuyền. Trò chuyện:</p> <p>+ Cô vừa hát bài gì?</p> <p>+ Bạn nhỏ được ngồi trên đâu để đi chơi? Trong bài hát có những thuyền gì? Cô dẫn dắt vào bài.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm</p> <p>- Cho trẻ quan sát thuyền buồm và hỏi:</p> <p>+ Đây là cái gì? Thuyền dùng để làm gì? Thuyền đi ở đâu?</p> <p>- Động viên khích lệ trẻ nói.</p> <p>- Cô khái quát: Đây là thuyền buồm, thuyền dùng để chở người, chở hàng, thuyền đi trên sông, biển, chạy dưới nước vì vậy gọi là PTGT đường thủy .</p> <p>- Cho trẻ quan sát tàu thủy và đặt câu hỏi:</p> <p>+ Đây là cái gì? Tàu thủy có đặc điểm gì?</p> <p>+ Tàu thủy có tác dụng gì?</p> <p>+ Tàu thủy đi ở đâu? Là PTGT đường gì?</p> <p>- Cho trẻ so sánh thuyền buồm và tàu thủy.</p> <p>+ Giống nhau: Đều để chở người, chở hàng, chạy ở dưới nước nên gọi là phương tiện giao thông đường thủy.</p> <p>+ Khác nhau: Thuyền buồm nhỏ nên chở được ít hàng, thuyền buồm có cánh buồm ở phía trên. Tàu thủy to hơn nên chở được nhiều hàng hơn, tàu thủy đi nhanh hơn thuyền buồm</p> <p>- Cho trẻ chơi: Thi ai nói nhanh</p> <p>+ Cách chơi: Cô chỉ vào tranh PT gì thì các con phải nói tên phương tiện giao thông đó.</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>- Cho trẻ chơi chọn lô tô theo yêu cầu của cô</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét cho trẻ chơi “Đoàn tàu nhỏ xíu”.</p> <p>* Đọc thơ: Xe đạp.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ cùng cô 2-3 lần.</p> <p>2. Dạy chơi ngoài trời</p> <p>* <i>Xé dải nơ tặng bạn gái.</i></p> <p>- Cô cho trẻ ngồi dưới bóng cây mát xem mũ của bạn, giới thiệu mũ chưa có nơ, hãy giúp bạn làm được nhiều cái nơ thật xinh.</p> <p>- Cô làm mẫu và hướng dẫn cách xé: xé bằng các đầu ngón tay, xé thành dải dài.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện, cô khuyến khích động viên trẻ làm cùng nhau.</p> <p>- Cô cho trẻ mang nơ lên tặng bạn gái sau đó</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ so sánh</p> <p>- Quan sát</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chơi với giấy</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
---	---

<p>khuyến khích trẻ nhặt rác cho vào thùng.</p> <p>* TC: Ai đi nhanh nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu TC - Cho trẻ chơi 2-3 lần, hỏi tên trò chơi. <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi trên sân trường. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Chơi- tập buổi chiều</p> <p>* TC: Kéo cưa lừa xẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. <p>* Dạy bé kỹ năng xúc miệng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ. Sáng dậy con phải làm gì? - Sáng dậy mẹ cho các con xúc miệng, rồi ăn sáng và đi đến lớp. - Cô cầm cái cốc hỏi trẻ: Cô có cái gì? Để làm gì? - Cô cho trẻ thực hiện (chú ý trẻ nào chưa làm được cô bắt tay cho trẻ) - Cô giáo dục trẻ hàng ngày sáng ngủ dậy chúng mình phải xúc miệng và khi ăn xong nhớ uống nước rồi mới đi ngủ. <p>* Chơi tự chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ chơi tích cực - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích.
---	--

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

Thứ 4, ngày 15 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Biết tên bài hát, hiểu nội dung bài hát. Biết tên và gọi tên cái mũ. Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, vệ sinh sạch sẽ nơi ở và môi trường xung quanh.
- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát, vận động nhịp nhàng theo cô. Trẻ quan sát và nhận xét bằng lời nói, biết đội mũ lên đầu. Rèn kỹ năng bỏ rác đúng nơi quy định ở mọi lúc, mọi nơi.
- Trẻ có ý thức khi tham gia giao thông. Tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ môi trường bằng cách bỏ rác đúng nơi quy định.

II. CHUẨN BỊ

- Xắc xô, thanh gõ, nhạc bài hát.
- Một số loại mũ, đồ chơi ngoài trời.
- Tranh ảnh về bỏ rác đúng nơi quy định, xả rác bừa bãi, đồ chơi các góc.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi- tập có chủ định: Âm nhạc:NDC: Nghe hát: Em đi chơi thuyền NDKH: VĐTN: Lái ô tô</p> <p>Hoạt động 1: Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ xem triển lãm tranh và trò chuyện cùng trẻ:+ Đây là cái gì?+ Tàu thủy có gì đây? Tàu thủy để làm gì?+ Còn đây là cái gì? Thuyền có gì đây?+ Thuyền đi ở đâu? Thuyền dùng để làm gì?- Cô dẫn dắt vào bài. <p>Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm</p> <p>* <i>Nghe hát: Em đi chơi thuyền.</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát lần 1 giới thiệu tên bài, tên tác giả.- Cô hát lần 2 kết hợp minh họa. Cô hỏi trẻ :+ Cô vừa hát bài hát gì? Do ai sáng tác?+ Bài hát nói về điều gì? Bạn nhỏ đi chơi ở đâu?+ Khi ngồi trên thuyền phải ngồi như thế nào?- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát “Em đi chơi thuyền” nói về em bé đi chơi thuyền trong công viên đi trên chiếc thuyền con vịt, thuyền con rồng thật là vui.->Giáo dục trẻ: Khi ngồi trên thuyền không được nô đùa, phải bám chắc không ngã xuống nước.- Cô hát lại lần 2 khuyến khích trẻ hát theo cô. <p>* VĐTN: Lái ô tô</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.- Cô hát và vận động lần 1. Hỏi trẻ tên bài hát.- Cô hát và vận động lần 2.- Cho trẻ vận động theo tập thể 3 lần.- Cho trẻ vận động theo tổ, nhóm- Cô động viên khích lệ trẻ kịp thời. <p>Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét động viên trẻ.</p> <p>* TC: Con bọ dừa.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>2. Dạo chơi ngoài trời</p> <p>* Trò chuyện về cái mũ</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ chú ý- Trẻ trả lờiTrẻ nghe hát-Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi trò chơi- Trẻ hát và vận động cùng cô- Trẻ chơi vui vẻ

.....
.....
.....
* Trao đổi với phụ huynh:
.....
.....

Thứ 5, ngày 16 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung câu chuyện. Trẻ biết được đặc điểm của thời tiết mùa xuân: Thời tiết ấm áp. Biết sắp xếp đồ chơi.
- Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi. Trẻ có kỹ năng trò chuyện cùng cô về thời tiết. Luyện kỹ năng lau đồ chơi.
- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện. Trẻ có ý thức mặc quần áo phù hợp thời tiết. Có ý thức giữ gìn đồ chơi cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh truyện: Tàu thủy tí hon.
- Sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời.
- Đồ chơi về PTGT.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi- tập có chủ định: Truyện: Tàu thủy tí hon Hoạt động 1: Gây hứng thú: <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài “Đoàn tàu nhỏ xíu”+ Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về cái gì?- Cô dẫn dắt vào bài: Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm: <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả.- Cô kể lần 1 không tranh.+ Cô vừa kể chuyện gì? Của tác giả nào?- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa- Đàm thoại kết hợp giảng nội dung truyện:<ul style="list-style-type: none">+ Cô vừa kể chuyện gì? Trong truyện có những ai?+ Công việc của ông nội tàu thủy tí hon là gì? (Ông đẩy các xà lan trên sông)+ Có chuyện gì xảy ra khi 2 ông cháu trở lúa trên sông?+ Tàu thủy tí hon đã làm gì? (Tàu thủy tí hon đã vượt lên trước và đẩy chiếc xuống ra)- Cô khuyến khích trẻ trả lời.- Giảng nội dung truyện: Tàu thủy tí hon rất thích xem ông nội làm việc. Tàu thủy tí hon rất	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát cùng cô- Trẻ lắng nghe- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe

<p>thích làm việc cùng ông nội. Hai ông cháu đã hợp sức đẩy chiếc xuồng lúa trên sông, có 1 chiếc xuồng ngáng đường. Tàu thủy tí hon đã vượt ông và đẩy xuồng qua chỗ an toàn.</p> <p>->Giáo dục trẻ: Khi gặp khó khăn phải biết giúp đỡ lẫn nhau vượt qua khó khăn.</p> <p>- Cô kể lần 3 dùng màn hình máy tính.</p> <p>Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét và cho trẻ đi dạo nhẹ nhàng.</p> <p>* TC: Gieo hạt nảy mầm.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>2. Dạo chơi ngoài trời</p> <p>* Trò chuyện về thời tiết.</p> <p>- Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành và hỏi trẻ:</p> <p>+ Con thấy thời tiết hôm nay thế nào?</p> <p>+ Trên bầu trời có gì?</p> <p>+ Đám mây đâu? Các đám mây thế nào?</p> <p>+ Hôm nay có mặt trời không?</p> <p>+ Có gió không? Vì sao con biết?</p> <p>+ Con thấy có lạnh không?</p> <p>+ Khi thời tiết lạnh các con phải mặc quần áo thế nào?</p> <p>- Cô khuyến khích trẻ trả lời.</p> <p>->Giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết.</p> <p>*Trò chơi: Bắt bướm</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.</p> <p>- Cô bao quát và động viên trẻ sau mỗi lần chơi.</p> <p>* Chơi tự do</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và cho trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>3. Chơi- tập buổi chiều</p> <p>*Trò chơi: Lộn câu vông</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô chơi cùng trẻ 3 - 4 lần</p> <p>* Sắp xếp đồ chơi.</p> <p>- Cô dẫn trẻ vào các góc chơi và hỏi trẻ góc này là góc gì?</p> <p>- Còn đây là góc gì?</p> <p>- Cô nói: Đồ chơi các góc bừa bộn ra rồi. Bây giờ các con hãy sắp xếp lại cho cô ngay ngắn. Trẻ xếp lại đồ chơi.</p> <p>*Chơi tự chọn</p>	<p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Lắng nghe cô kể</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ chơi vui</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ sắp xếp</p>
---	---

- Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích.

- Trẻ chơi theo ý thích.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

* Trao đổi với phụ huynh:

Thứ sáu, ngày 17 tháng 1 năm 2025

I. MỤC ĐÍCH

- Nhận biết được đặc điểm, màu đỏ của ô tô. Biết nhận xét đặc điểm của vỏ bìm bìm, chơi với vỏ bìm bìm như: làm điều, tạo tiếng kêu. Trẻ biết cách đi giày, xỏ giày.
- Rèn kỹ năng cầm bút bằng 3 đầu ngón tay và di màu ô tô. Trẻ quan sát trả lời câu hỏi rõ ràng, khéo léo chơi với vỏ bìm bìm. Trẻ có kỹ năng tự xỏ giày, đi giày thành thạo.
- Trẻ biết yêu quý sản phẩm mình làm ra. Hứng thú chơi học cùng cô. Có ý thức giữ gìn đồ dùng cá nhân cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

- Bàn, ghế, sáp màu, tranh mẫu, sách tạo hình.
- Sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời, vỏ bìm bìm. Lá, sỏi, giấy, hạt gạo.
- Giày, đồ chơi các góc.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi- tập có chủ định: Hoạt động: Tô màu ô tô Hoạt động 1: Gây hứng thú: - Cô cùng trẻ vận động theo nhạc bài: “Em tập lái ô tô” + Hỏi trẻ: Các con vừa vận động theo nhạc bài hát gì? + Bạn nhỏ đang làm gì? - Cô dẫn dắt vào bài.</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm: - Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu: ô tô - Cô hỏi: Đây là cái gì? Ô tô có màu gì? + Cái gì đây? Bánh xe màu gì? - Cô tô mẫu lần 1 không giải thích. - Cô tô mẫu lần 2 phân tích cách tô: Cô cầm bút bằng tay phải, cô cầm bằng 3 đầu ngón tay,</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát- Trẻ trả lời- Trẻ quan sát- Trẻ trả lời- Trẻ quan sát và lắng nghe

<p>cô tô từ trên xuống dưới, từ trái qua phải để màu không chòem ran goài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tô màu: Cô quan sát, hướng dẫn trẻ, cô hỏi: + Con đang làm gì? Con cầm bút màu gì? + Con cầm bút thế nào? - Cô động viên khích lệ trẻ tô. Cô tới hướng dẫn những trẻ kém, nhắc trẻ ngồi tô ngay ngắn.. - Cho trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô nhận xét và giáo dục trẻ biết yêu quý sản phẩm mình làm ra và biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. <p>Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét động viên trẻ.</p> <p>* TC: Nhảy lò cò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>2. Dạo chơi ngoài trời</p> <p>* Chơi với vỏ bim bim.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: Đi dạo. - Cô cho trẻ quan sát gợi hỏi: - Các con thấy cô có cái gì đây? - Vỏ bim bim này có màu gì? - Các con đã được ăn bim bim chưa? - Khi ăn xong các con vứt vỏ bim bim ở đâu? ->Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ. - Chúng mình sẽ chơi những trò chơi gì từ vỏ bim bim ? + Cô cho trẻ thổi tạo thành quả bóng. Cô làm mẫu hướng dẫn trẻ chơi cùng cô. + Cô cho trẻ làm điều. + Cô cho trẻ tạo thành tiếng kêu từ vỏ bim bim. <p>* TC: Đá bóng.</p> <p>Cô giới thiệu cách chơi. Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>* Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với giấy vụn, lá cây, hạt gạo. - Cô bao quát trẻ chơi. <p>3. Chơi – tập buổi chiều.</p> <p>* TC: Con muỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần. <p>*Rèn trẻ kĩ năng đi giày.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trưng bày sản phẩm - Trẻ chú ý - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi vui - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ hát
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ cách xỏ giày, đi giày. - Trẻ thực hiện xỏ giày, đi giày. - Cô bao quát, sửa sai cho trẻ. * <i>Chơi tự chọn.</i> - Cô cho trẻ chơi đồ chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát trẻ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện -Trẻ chơi theo ý thích
--	---

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

.....

Tân Tiến, ngày tháng năm 202...

Phó hiệu trưởng

Phạm Thị Huệ

- Giáo viên xây dựng kế hoạch tuần, kế hoạch ngày đầy đủ, phù hợp với chủ đề.
- Đảm bảo về kiến thức, kỹ năng của các hoạt động.

Tân Tiến, ngày 3 tháng 1 năm

2024

Phó hiệu trưởng

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Phạm Thị Huệ', with a long horizontal stroke extending to the right.

Phạm Thị Huệ

KẾ HOẠCH TUẦN IV

Chủ đề nhánh: Một số luật lệ giao thông.

Thời gian thực hiện: 1 tuần. Từ ngày 20/1 - > 24/1/2025

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Kiến thức

- Trẻ biết trò chuyện cùng cô về 1 số luật lệ an toàn giao thông như: Đi bộ bên tay phải, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy.
- Trẻ biết tập thể dục sáng cùng cô theo động tác mô phỏng.
- Trẻ biết các góc chơi và tên đồ chơi, chơi cùng bạn ở các góc.

2. Kỹ năng

- Trẻ sử dụng ngôn ngữ của mình để trò chuyện về 1 số luật lệ an toàn giao thông.
- Trẻ tập tốt cùng cô các động tác mô phỏng.
- Trẻ thể hiện tốt vai chơi đã nhận.

3. Thái độ

- Trẻ chú ý nghe và trò chuyện cùng cô.
- Trong khi tập không xô đẩy bạn, chú ý tập theo cô.
- Trẻ chơi với đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, lấy cất đồ chơi đúng nơi quy định.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh lô tô: Đèn tín hiệu, xe đạp, xe máy, ô tô, thuyền, ca nô, tàu thủy, máy bay, tàu hỏa, đèn tín hiệu.
- Sân tập sạch sẽ, đảm bảo an toàn.
- Đồ chơi ở các góc:
 - + Đồ chơi: Xe đạp, xe máy, ô tô, thuyền, ca nô, tàu thủy, máy bay, tàu hỏa, đèn tín hiệu.
 - + Khối các loại, hàng rào, thảm cỏ.
 - + Bóng, gậy, vòng.
 - + Đồ chơi lắp ghép, gạch xây dựng.
- Tranh về 1 số luật lệ an toàn giao thông, các câu hỏi của cô.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Thời gian	Hoạt động giáo dục				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, trò chuyện	<ul style="list-style-type: none">- Vệ sinh phòng nhóm sạch sẽ.- Nhắc trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi qui định.- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.- Cho trẻ thăm quan sự thay đổi ở các góc.- Trẻ trò chuyện cùng cô về 1 số luật lệ an toàn giao thông như: Đi bộ bên tay phải, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy.				
Thể dục sáng.	* Khởi động: Cô cùng trẻ đi vòng tròn đi thay đổi tốc độ đi nhanh, chậm, đi bằng mũi gót chân.				

	<p>* Trọng động: Cho trẻ tập cùng cô các động tác kết hợp với lời bài hát: Máy bay. ĐT1: Hô hấp: Làm máy bay kêu ù ù ù.... ĐT2: Tay: Làm máy bay cất cánh. ĐT3: Lườn: Làm máy bay nghiêng cánh sang trái, phải. ĐT4: Làm máy bay hạ cánh, dậm chân tại chỗ. *Hồi tĩnh: Cô và trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân.</p>				
Chơi - tập có chủ định.	* Vận động: VĐCB: Bò chui qua cổng, ném bóng về phía trước. * Hát: Lái ô tô.	* Nhận biết: Một số luật lệ giao thông. * Thơ: Xe đạp.	* Âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề. * TC: Chim bay về tổ.	* Văn học Thơ : Đi chơi phố. *TC: Kéo cưa lừa xẻ	* Tạo hình Nặn bánh ô tô * TC: Lăn bóng.
	* Trò chuyện về thời tiết. * TC: Trời nắng trời mưa.	* Chơi với giấy. * TC: Bóng tròn to	* QS Cây hoa tóc tiên. * TC: Gà vào vườn hoa.	* QS Trò chuyện 1 số phương tiện giao thông đường bộ. * TC: Ô tô và chim sẻ.	* Chơi với lá vải. * TC: Con bọ dùa.
* Chơi tự do					
Chơi ở các góc	<p>* Gây hứng thú: Cô cho trẻ đi đến các góc chơi của lớp, giới thiệu các góc chơi của lớp. * Cho trẻ vào góc chơi: Cô đến từng góc chơi gợi mở cho trẻ. + Góc phân vai: Bê em, cho em ăn. - Con đang làm gì? - Các con đang cho ai ăn? + Góc xếp hình: Xếp đường đi, xếp ô tô, tàu thủy, máy bay.... - Con đang làm gì? - Xếp cái gì? + Góc sách, truyện tranh về các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường hàng không. - Con đang xem tranh gì? - Tranh vẽ xe gì? - Đây là xe gì? - Máy bay kêu như thế nào? Máy bay bay ở đâu?</p>				

	<p>+ Góc vận động: Chơi với bóng, lăn bóng.</p> <p>- Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát trẻ, gợi mở cho trẻ chơi, nếu trẻ không chơi được, cô chơi mẫu hoặc chơi cùng trẻ, cô động viên, khuyến khích trẻ chơi, đến từng góc chơi với trẻ.</p> <p>* Kết thúc. Cô cho trẻ hát bài: Cát đồ chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ cất đồ chơi.</p>				
Chơi – tập buổi chiều	* TC: Tập tầm vông.	* TC: Cắp hạt bỏ giỏ.	* TC: Dung dăng dung dẻ.	* TC Chi chi chành chành.	*TC : Nu na nu nống.
	* Dạy trẻ kỹ năng nhặt rau muống.	* Chọn hoa màu đỏ, màu xanh.	* Ôn thơ: Xe đạp.	* Lao động vệ sinh.	* Ôn hát: Em tập lái ô tô.
	- Chơi tự chọn				
Vệ sinh- trả trẻ	<p>- Cô hướng dẫn, nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân sạch sẽ.</p> <p>- Cô cùng trẻ trò chuyện về những tấm gương tốt trong ngày, để trẻ có ấn tượng tốt với cô giáo, với bạn để hôm sau trẻ thích đến lớp.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ lấy đồ dùng và chào cô giáo, bố mẹ khi về.</p>				

Thứ 2, ngày 20 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích.

- Trẻ biết bò chui qua cổng và ném bóng về phía trước. Trẻ biết trời nắng (mưa), gió thổi, cây đung đưa. Trẻ biết được tên và đặc điểm của rau muống.
- Phát triển kỹ năng bò khéo léo và ném bóng về phía trước. Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi đủ câu. Giúp trẻ phát triển vận động tinh, rèn các ngón tay, cơ bàn tay.
- Trẻ chơi đoàn kết với bạn. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Có ý thức tham gia hoạt động cùng cô. Giáo dục trẻ khi về nhà biết nhặt rau giúp bà, giúp mẹ.

II. Chuẩn bị.

- Sân chơi sạch sẽ, xác xô, vạch chuẩn, bóng, dây.
- Lá, sỏi, giấy, bóng, đồ chơi ngoài trời.
- Đồ chơi các góc, rau muống, thau nước.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi - Tập có chủ định.</p> <p>TDKN: Bò chui qua cổng, ném bóng về phía trước.</p> <p>a. HĐ1: Khởi động.</p> <p>Cô cùng trẻ đi vòng tròn đi thay đổi tốc độ đi nhanh, chậm, đi bằng mũi gót chân.</p>	Tập cùng cô

<p>b. HĐ2: Trọng động. + Tập BTPTC: - ĐT1: Tay: Làm máy bay cất cánh. - ĐT2: Lườn: Làm máy bay nghiêng cánh sang trái, phải. - ĐT3: Chân: Máy bay hạ cánh, dậm chân tại chỗ. Cô làm mẫu cho trẻ tập cùng cô 2 lần. + Vận động cơ bản: Bò chui qua cổng, ném bóng về phía trước. - Lần 1: Không giải thích. - Lần 2: Làm mẫu + Giải thích. TTCB: Cô quỳ 2 đầu gối, căng chân và bàn chân sát sàn, 2 tay cô chống xuống vạch xuất phát, mắt nhìn thẳng, khi có hiệu lệnh “bò” cô bò kết hợp tay nọ chân kia. Khi bò chui qua cổng chú ý đầu và lưng cúi xuống không chạm vào cổng và tiếp tục bò đến vạch xuất phát thứ 2, cô đứng dậy lấy bóng ném về phía trước, sau đó về cuối hàng đứng. - Trẻ thực hiện: - Gọi 2 trẻ lên tập thử. - Cho lần lượt trẻ tập 3 lần. - Thi đua theo từng tổ, trong quá trình trẻ tập cô quan sát, bao quát, động viên khuyến khích trẻ tập. - Chú ý sửa sai cho trẻ. Hỏi trẻ tên vận động. - Gọi 1 trẻ lên tập lại.</p> <p>c. HĐ3: Hồi tĩnh. - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng. * Hát: Lái ô tô: - Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần.</p> <p>2. Đạo chơi ngoài trời. * Trò chuyện về thời tiết. - Cô cho trẻ ra sân đi dạo xung quanh sân trường. Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết. - Cô gọi hỏi trẻ: + Các con có biết bây giờ đang là mùa gì không? + Các con thấy thời tiết ngày hôm nay thế nào? + Hôm nay có ông mặt trời không? + Ông mặt trời có màu gì? + Các con nhìn lên có dễ nhìn không? + Những đám mây có màu gì? + Những chiếc lá trên cây thế nào?</p>	<p>Tập theo cô 2 lần</p> <p>Quan sát.</p> <p>Tập theo cô hướng dẫn.</p> <p>Đi nhẹ nhàng.</p> <p>Trả lời câu hỏi</p> <p>Trả lời.</p>
---	---

<p>->Cô giáo dạy trẻ mặc quần áo phù hợp khi đi học.</p> <p>* TC: Trời nắng trời mưa.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần.</p> <p>* Chơi tự do.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi với giấy vụn, lá cây, bóng.</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Chơi -Tập buổi chiều</p> <p>* Trò chơi: Tập tâm vông.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô quan sát, bao quát trẻ.</p> <p>* Dạy trẻ kỹ năng nhặt rau muống.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc bài thơ “giúp mẹ”</p> <p>- Cô cho trẻ xem video, tranh ảnh các bạn đang ngồi nhặt rau muống.</p> <p>- Cô giới thiệu cho trẻ biết ở trên bàn cô đã chuẩn bị rau và rổ đựng cho các con được trải nghiệm.</p> <p>- Trước tiên cô cầm cọng rau muống lên, ngắt bỏ lá già, lá úa và phần gốc đi.</p> <p>- Cô cho từng nhóm nhặt rau muống và nhận xét.</p> <p>->Giáo dục: Giáo dục trẻ thường xuyên ăn rau và biết chăm sóc bảo vệ rau.</p> <p>- Kết thúc: Cô cho trẻ đọc bài thơ: “Giờ ăn” và về chơi tự do các góc.</p> <p>* Chơi tự chọn.</p> <p>- Trẻ chọn góc chơi mà trẻ thích.</p> <p>- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ kịp thời.</p>	<p>Chú ý nghe.</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Chơi cùng bạn.</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Chú ý.</p> <p>Chú ý nghe</p> <p>Trả lời.</p> <p>Chơi cùng bạn.</p>
--	--

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....

.....

Thứ 3, ngày 21 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết một số luật lệ giao thông đơn giản. Trẻ biết tạo ra các sản phẩm từ giấy, biết cách vo giấy và thao tác với giấy. Biết hoa có màu đỏ, màu xanh.
- Trẻ thực hiện được 1 số luật lệ giao thông như: Đi bộ vào bên phải đường, ngồi trên xe phải đội mũ bảo hiểm, trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng. Phát triển vận động tinh, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển kỹ năng vo giấy cho trẻ. Chọn đúng hoa màu đỏ, màu xanh.
- Chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô. Giữ gìn đồ dùng đồ chơi, yêu quý trường lớp cô giáo và các bạn. Trẻ hứng thú, có ý thức trong học tập.

II. Chuẩn bị

- Tranh 1 số luật lệ giao thông đơn giản, cây đèn tín hiệu.
- Giấy, đồ chơi ngoài trời.
- Hoa màu xanh, đỏ, rổ nhựa.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi - tập có chủ định.</p> <p>Nhận biết: Một số luật lệ giao thông.</p> <p>* HD1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát trẻ nghe bài: Đường em đi.- Hỏi trẻ bài hát nói về điều gì? <p>* HD2: Nội dung trọng tâm.</p> <p>+ Cô đưa trẻ quan sát tranh vẽ và hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô có bức tranh vẽ về cái gì?- Trên đường có xe gì đang đi?- Ô tô đi ở đâu?- Xe máy, xe đạp đi ở đâu?- Còn người đi bộ đi ở đâu?- Khi các con ngồi trên xe máy các con phải làm gì?- Đèn ngã tư có đèn đỏ thì phải làm gì?- Đèn xanh báo hiệu gì ?- Đèn vàng thì chúng mình phải làm gì ?- Cô nhắc trẻ khi đi ô tô, xe máy phải đội mũ bảo hiểm ngồi ngay ngắn, khi đi tàu thuyền phải ngồi im, không thò tay xuống nước, đi chạy trên thuyền.... <p>⇒ Giáo dục trẻ biết thực hiện theo luật lệ giao thông.</p> <p>* HD3: Kết thúc. Cô nhận xét động viên trẻ.</p> <p>* Đọc thơ: Xe đạp.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ đọc thơ cùng cô 2-3 lần. <p>2. Dạo chơi ngoài trời.</p> <p>* Chơi với giấy.</p>	<p>Hát cùng cô. Trò chuyện.</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trả lời.</p> <p>Nhận xét.</p> <p>Chú ý.</p> <p>Trẻ đọc cùng cô</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô phát cho trẻ giấy và ngồi xung quanh cô. - Cô hướng dẫn trẻ làm đồ chơi từ giấy: Vo giấy làm bóng, làm con mèo, làm thuyền, làm máy bay, ... - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ thực hiện. - Cô hỏi trẻ : Con gấp được gì ? - Cô cho trẻ giới thiệu về sản phẩm của mình. - Cô nhận xét trẻ. <p>⇒ Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường không được vất rác bừa bãi.</p> <p>* Trò chơi: Bóng tròn to</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>* Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với giấy vụn, lá cây, bóng. - Cô bao quát trẻ chơi. <p>3. Chơi – Tập buổi chiều.</p> <p>* TC: Cắp hạt bỏ giỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần. <p>* Chọn hoa màu đỏ, màu xanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát hoa màu đỏ, cô hỏi trẻ: Cô có gì đây? - Bông hoa này có màu gì? (Màu đỏ) - Còn đây là cái gì? (Rổ con) - Màu gì? (Màu đỏ) - Bông hoa đỏ các con để vào vào rổ màu đỏ. - Tương tự với bông hoa màu xanh. - Cô cho trẻ chọn hoa màu đỏ cho vào rổ có màu đỏ. - Chọn hoa màu xanh cho vào rổ có màu xanh. - Cô quan sát trẻ, sửa sai cho trẻ. <p>* Chơi tự chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn góc chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ kịp thời. 	<p>Làm cùng cô.</p> <p>Chú ý lắng nghe</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Chơi cùng bạn.</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Trả lời.</p> <p>Trẻ chọn.</p> <p>Vào các góc chơi với đồ chơi</p>
--	---

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....
.....
.....
* Trao đổi với phụ huynh:
.....
.....

Thứ 4, ngày 22 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết tên bài hát, thuộc bài hát. Trẻ biết tên gọi, các bộ phận của cây. Trẻ nhớ tên bài thơ, đọc thuộc bài thơ.
- Hát diễn cảm theo nội dung bài hát. Trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc. Hiểu nội bài thơ, đọc diễn cảm theo nội dung bài thơ.
- Chú ý nghe cô hát. Hứng thú tham gia vào hoạt động, yêu quý và bảo vệ cây. Chú ý lắng nghe cô đọc thơ và đọc cùng cô.

II. Chuẩn bị

- Đàn, xác xô, phách, mũ múa.
- Cây hoa tóc tiên. Lá, sỏi, giấy, bóng, đồ chơi ngoài trời.
- Tranh thơ.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi - Tập có chủ định. Âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề Cô làm người dẫn chương trình dẫn dắt chủ đề.</p> <ul style="list-style-type: none">- Xin nhiệt liệt chào mừng các bé nhóm 25-36 tháng A đến với chương trình văn nghệ với chủ đề: Bé thích đi bằng PTGT gì?- Cô đọc câu đố về ô tô: “Xe bốn bánh...” Trẻ đoán tên.- Mở đầu chương trình là bài "Em tập lái ô tô". Cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân hát vỗ đệm, vận động theo lời bài hát.- Tiếp nối chương trình cô cho trẻ hát bài: Đoàn tàu nhỏ xíu. Cho lớp, tổ, nhóm thi đua hát.- Sau đây cô hát trẻ nghe bài: Em đi chơi thuyền. Lần 1. Cô hát múa minh họa lần 2.- Cô cùng trẻ hát và vận động bài "Lái ô tô". Cô chia tổ nhóm cá nhân thi đua hát và vỗ tay đệm theo nội dung bài hát. Động viên trẻ thi đua hát vận động theo lời bài hát.- Tiếp theo chương trình cô hát bài: Sắp đến	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Đoán tên.</p> <p>Trẻ hát.</p> <p>Trẻ hát.</p> <p>Nghe hát.</p> <p>Thi đua hát.</p> <p>Trẻ hát và vận động cùng</p>

<p>tết rồi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc cô cùng trẻ hát vận động bài : Em tập lái ô tô, sau đó cô cho trẻ nhẹ nhàng ra ngoài. <p>* TC: Chim bay về tổ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi. - Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần. <p>2. Dạo chơi ngoài trời.</p> <p>* TC: Gà vào vườn hoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi. - Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần. <p>* Quan sát: Cây hoa tóc tiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát cây hoa tóc tiên, cô gọi hỏi trẻ: - Cây gì đây? Lá màu gì? Lá to hay nhỏ? - Hoa tóc tiên có màu gì? <p>Cho trẻ sờ vào cánh hoa, cô hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cháu thấy cánh hoa thế nào? Cánh hoa to hay nhỏ? - Trồng hoa để làm gì? <p>->Cô giáo dục trẻ chăm sóc, bảo vệ hoa.</p> <p>* Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi với giấy vụn, lá cây, bóng. - Cô bao quát trẻ chơi. <p>3. Chơi – Tập buổi chiều.</p> <p>* TC: Dung dăng dung dẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi. - Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần. <p>* Ôn thơ: Xe đạp</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô đọc lần 1, hỏi trẻ tên bài thơ. + Cô đọc lần 2 kết hợp tranh. + Đàm thoại nội dung: Tên bài thơ? Bài thơ nói về xe gì? + Dạy trẻ đọc thơ: - Cô cùng trẻ đọc 3 lần. Nhóm, cá nhân đọc thơ. - Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ . <p>*Chơi tự chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn góc chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ kịp thời. 	<p>cô</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Trả lời</p> <p>Lá cây màu xanh</p> <p>Trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Chú ý lắng nghe.</p> <p>Chơi cùng bạn.</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Chú ý.</p> <p>Trả lời.</p> <p>Thi đua đọc thơ.</p> <p>Vào các góc chơi với đồ chơi.</p>
---	---

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....
.....
.....
* Trao đổi với phụ huynh:
.....
.....

Thứ 5, ngày 23 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ nhớ tên bài thơ, thuộc bài thơ. Biết tên, ích lợi của phương tiện giao thông. Biết lao động cùng cô.
- Hiểu nội dung bài thơ, đọc diễn cảm nội dung bài thơ. Trẻ nói được đặc điểm nổi bật của phương tiện giao thông. Trẻ có kỹ năng lau sạch sẽ, xếp gọn gàng.
- Chú ý nghe cô đọc thơ và đọc cùng cô. Yêu quý và bảo vệ những phương tiện giao thông. Tích cực tham gia lao động cùng cô.

II. Chuẩn bị

- Tranh thơ.
- Xe đạp, xe máy, lá, sỏi, hạt gạo, đồ chơi ngoài trời.
- Nước, dẻ lau.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi - Tập có chủ định. Thơ: Đi chơi phố. * HĐ1: Gây hứng thú. - Cô hát cho trẻ nghe bài: Đi dạo. Dẫn dắt trẻ vào bài thơ. * HĐ2: Nội dung trọng tâm. + Cô đọc bài thơ lần 1, giới thiệu tên bài thơ. + Cô đọc bài thơ lần 2. Kết hợp giảng nội dung bài thơ. + Đàm thoại: - Cô đọc cho các con nghe bài thơ gì? - Bài thơ nói về các con được đi đâu? - Khi gặp đèn đỏ các con làm gì? - Khi có đèn xanh các con sẽ làm gì ? ->Giáo dục cho trẻ biết về luật lệ an toàn giao thông. + Dạy trẻ đọc thơ. - Cho cả lớp đọc cùng cô 3-4 lần. - Cô chia tổ, cá nhân đọc thơ. - Sau mỗi lần đọc cô hỏi trẻ tên bài thơ. - Cô chú ý sửa ngọng cho trẻ. * HĐ3: Kết thúc. - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ hát.</p> <p>Chú ý nghe.</p> <p>Trả lời.</p> <p>Đọc thơ.</p>

<p>* TC: Kéo cưa lừa xẻ - Cô giới thiệu cách chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>2. Dạo chơi ngoài trời. * Trò chuyện 1 số phương tiện giao thông đường bộ. Cô cho trẻ quan sát và hỏi trẻ: - Đây là xe gì? - Chiếc xe đạp này có màu gì? - Đây là phần gì? - Xe đạp kêu như thế nào? Cho trẻ cùng làm tiếng kêu kính koong của chiếc xe đạp. - Xe đạp đi ở đâu? (Tương tự ô tô, xe máy....) ->Giáo dục trẻ biết đi đúng luật lệ an toàn giao thông.</p> <p>*TC: Ô tô và chim sẻ. - Cô giới thiệu cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>* Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi đồ chơi như: Lá, sỏi, bóng, giấy... mà trẻ thích. Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>3. Chơi – Tập buổi chiều. * TC: Chi chi chành chành. - Cô giới thiệu cách chơi.Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>* Lao động vệ sinh. - Cô cho trẻ cùng cô thu dọn bàn ghế, lấy khăn lau sạch sẽ. Lấy khăn lau tủ, giá đồ chơi, đồ dùng đồ chơi của lớp. - Khi trẻ làm, cô dạy trẻ cách lau, xếp đồ dùng sao cho sạch sẽ, ngăn nắp. Trong khi trẻ làm, cô nhắc trẻ giữ gìn đồ dùng cẩn thận.</p> <p>* Chơi tự chọn. - Cho trẻ chơi vào góc chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi.</p>	<p>Chơi đúng luật.</p> <p>Trả lời.</p> <p>Chú ý.</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Chơi cùng bạn.</p> <p>Chơi cùng bạn.</p> <p>Chú ý.</p> <p>Trẻ làm cùng cô.</p> <p>Chơi cùng bạn.</p>
--	---

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....

.....

.....
* Trao đổi với phụ huynh:
.....
.....

Thứ sáu, ngày 24 tháng 1 năm 2025

I. Mục đích

- Trẻ biết nặn bánh xe theo cô hướng dẫn. Trẻ biết nhận xét đặc điểm của lá, chơi với lá. Trẻ thuộc lời bài hát.
- Trẻ nặn bằng cách xoay tròn, ấn dẹt tạo thành bánh xe. Trẻ quan sát trả lời câu hỏi rõ ràng, chơi tốt với lá. Hát diễn cảm theo nội dung bài hát.
- Hứng thú chơi trò chơi cùng cô cùng bạn. Chơi đoàn kết, yêu quý các bạn trong lớp. Chú ý lắng nghe cô hát và hát cùng cô.

II. Chuẩn bị

- Đất nặn, mẫu.
- Lá vải, sỏi, giấy, bóng, đồ chơi ngoài trời.
- Đàn, xác xô.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi - Tập có chủ định. Hoạt động: Bé nặn bánh xe ô tô. * HĐ1: Gây hứng thú. Cô cùng trẻ trò chuyện về 1 số phương tiện giao thông đường bộ. * HĐ2: Nội dung trọng tâm. + Quan sát mẫu: Cô đưa bánh xe cho trẻ quan sát, cô gợi hỏi: - Cô có cái gì? - Bánh xe này có màu gì? - Con thấy bánh xe có tròn không? + Làm mẫu: - Cô làm mẫu lần 1. - Cô làm mẫu lần 2. Nêu cách làm. Cô nói cách nhào, cách chia đất. - Muốn nặn bánh xe các con nhào đất cho mềm sau đó xoay tròn, ấn dẹt để thành bánh xe. + Trẻ thực hiện. - Cô cho 1 trẻ làm thử. - Cho cả lớp cùng nặn. Cô hỏi trẻ cách làm. - Các con đang làm gì? Các con nặn thế nào? - Cô bao quát hướng dẫn trẻ nặn. + Trưng bày sản phẩm: Tuyên dương bài trẻ làm đẹp. * HĐ3: Kết thúc. - Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra ngoài, kể thợt hát bài : Em tập lái ô tô.</p>	<p>Hát và trò chuyện.</p> <p>Trả lời.</p> <p>Quan sát.</p> <p>Làm theo cô hướng dẫn.</p> <p>Nhận xét.</p>

<p>* TC: Lăn bóng. - Cô giới thiệu cách chơi. - Cô hướng dẫn trẻ chơi và chơi cùng trẻ.</p> <p>2. Đạo chơi ngoài trời. * Chơi với lá vãi. - Cô cùng trẻ dạo chơi, hát bài: Lá xanh. + TC: Chôn cô. Cô đưa lá vãi cho trẻ quan sát, cô hỏi: - Đây là lá gì? - Lá vãi này có màu gì? - Lá cây tròn hay dài? (Cho trẻ nhận xét lá vàng, lá xanh) + Cho trẻ lấy lá xé nhỏ làm tổ chim. (Cô làm mẫu cho trẻ quan sát) + Cho trẻ lấy lá xếp thành vòng tròn để nhảy ra, nhảy vào. + Cho trẻ lấy lá xếp thành đường đi.</p> <p>* TC: Con bọ dùa. - Cô giới thiệu cách chơi. - Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần.</p> <p>* Chơi tự do - Cô cho trẻ chơi với giấy vụn, lá cây, bóng. - Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Chơi – Tập buổi chiều. * TC: Nu na nu nống. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần.</p> <p>* Ôn hát: Em tập lái ô tô. - Cô hát 1 lần, hỏi trẻ tên bài hát. - Cô cùng cả lớp hát 2- 3 lần - Cô chia tổ hát, nhóm, cá nhân trẻ lên hát. - Khuyến khích trẻ nói tên bài hát. - Khi trẻ hát, cô chú ý sửa sai cho trẻ.</p> <p>* Chơi tự chọn. - Trẻ chọn góc chơi mà trẻ thích. - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ kịp thời.</p>	<p>Chơi cùng bạn.</p> <p>Hát cùng cô.</p> <p>Trả lời.</p> <p>Làm cùng cô.</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Chơi cùng bạn.</p> <p>Chơi đúng luật.</p> <p>Chú ý. Trẻ hát.</p> <p>Chơi cùng bạn.</p>
--	--

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh:

.....
.....

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tân Tiến, ngày tháng năm 202...

Phó hiệu trưởng

Phạm Thị Huệ

- Giáo viên xây dựng kế hoạch tuần, kế hoạch ngày đầy đủ, phù hợp với chủ đề.
- Đảm bảo về kiến thức, kỹ năng của các hoạt động.

Tân Tiến, ngày 10 tháng 1 năm

2024

Phó hiệu trưởng



Phạm Thị Huệ

KẾ HOẠCH TUẦN IV

Chủ đề nhánh: Một số luật lệ an toàn giao thông

Thời gian thực hiện: 1 tuần

Từ ngày 19/4/2021 đến ngày 23/4/2021

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức.

- Trẻ biết trò chuyện cùng cô về tên gọi, đặc điểm và tác dụng của 1 số luật lệ và biển báo giao thông, trẻ biết một số quy định đơn giản dành cho người đi bộ: đi trên vỉa hè, đi bên phải đường, đi theo tín hiệu đèn giao thông, đi đúng phần đường của mình khi đi bộ hoặc khi tham gia giao thông.

- Trẻ biết tập nhện hàng đúng động tác theo nhện đếm, theo cô.

- Trẻ biết lấy kí hiệu vào góc chơi ở các góc chơi, biết thảo luận theo nhóm, biết thảo luận với các bạn chơi trong nhóm chơi của mình, biết vai chơi và công việc của từng vai chơi, biết thể hiện vai chơi trong các hoạt động góc.

- Trẻ biết nêu gương bạn tốt, bạn chưa tốt, trẻ biết nhận xét mình, nhận xét về bạn.

2. Kỹ năng.

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trẻ có kỹ năng nói được một số biển hiệu giao thông đường bộ đơn giản, kỹ năng phân loại các hình theo kích thước, tên gọi....trẻ có kỹ năng nói được 1 số quy định đơn giản dành cho người đi bộ.

- Rèn luyện, phát triển các nhóm cơ cho trẻ.

- Trẻ phân biệt được ký hiệu của mình và ký hiệu của bạn, tên góc chơi, tên đồ dùng đồ chơi, hình thành và liên kết các nhóm chơi trong lớp, tuân thủ sự phân công của nhóm trưởng, phát triển khả năng lãnh đạo.

- Trẻ phân biệt được việc làm nào là tốt, việc làm nào chưa tốt từ đó không mắc phải.

3. Thái độ.

- Trẻ thích tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh, hào hứng tham gia vào các hoạt động rèn luyện thể lực...

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ dùng đồ chơi với bạn, cất đồ chơi đúng nơi quy định, có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

- Trẻ ngoan ngoãn, thích làm những việc tốt giúp cô.

II. Chuẩn bị.

- Cô cho trẻ xem tranh về các PTGT, các biển báo và luật lệ GT

- Sân tập phẳng, sạch sẽ, xác xô, trang phục của cô và trẻ gọn gàng phù hợp thời tiết.

- Cờ, đàn, bảng béng oan, phiếu béng oan.

III. Tổ chức hoạt động.

Tên hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	<p>1. Đón trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ vào lớp. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, nhận biết vị trí cất đồ dùng cá nhân, kí hiệu của trẻ. - Mơn hạc các bài hát trong chủ điểm cho trẻ nghe, giới thiệu cho trẻ đồ dùng đồ chơi của lớp, chơi với đồ chơi theo ý thích. 				
Trò chuyện	<p>2. Trò chuyện – Nội dung dự kiến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi với phụ huynh về trẻ cần thiết. - Cô cho trẻ hát bài "Em đi qua ngã tư đường phố". - Hôm nay bố mẹ đưa các con đến trường bằng phương tiện nào. - Khi đi xe máy bố mẹ và các con phải đội mũ bảo hiểm. - Khi ngồi trên xe các con phải ngồi như thế nào. - Khi đi đường bố mẹ các con đi ở phía tay nào. <p>=> Giáo dục trẻ văn minh lịch sự khi đi tham gia giao thông, đi bên phải đường, có ý thức chấp hành luật giao thông. Cho trẻ chơi các góc, cô bao quát trẻ chơi. Ôn định lớp, điểm danh và chuẩn bị các hoạt động trong ngày.</p>				
Thể dục sáng.	<p>3. Thể dục sáng</p> <ul style="list-style-type: none"> * Khởi động: Cho trẻ thực hiện các kiểu đi chạy theo nhịp bài hát "Đoàn tàu nhỏ xíu". * Trọng động: Tập theo nhịp đếm (2 lần 4 nhịp) + Hô hấp : Làm cũitàu + Tay: Tung tay đưa lên cao, 2 tay dang ngang + Lung, bụng: Cúi về phía trước. + Chân: Đứng, khụy gối + Bật: Bật tại chỗ. * Hồi tĩnh: Cho trẻ làm chim bay cò bay nhẹ nhàng đi quan sát sân tập. 				
Chơi Hoạt động ngoài trời	* Trò chuyện với trẻ về bảo vệ môi	* Trò chuyện về luật giao thông đơn giản. - TC: <i>Mèo đuổi chuột</i>	* Tạo các sản phẩm từ lá cây mà trẻ thích. - TC: <i>Trời</i>	* Hướng dẫn trẻ cách đeo khẩu trang đúng cách - TC: <i>Bóng tròn to</i>	* Qsbàutừ trời và hít thở không khí trong lành. - TC : <i>Kéo cò</i>

	trườn g. - TC: Bóng tròn to		<i>nắng trời mưa</i>		
* Chơi tuyo: cô tô chức cho trẻ chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết.					
Hoạt độ nghọc	Thế đục Đi tro ng đư ờng h ẹp – bò chu i qua cổng	Toán So sánh nhiều hơn, ít hơn	Âm nhạc DH : Đèn đỏ, đèn xanh. NH : Lá thuyên ước mơ. TC : NHTN vào chuôn g	Thơ Đèn đỏ đèn xan h	KPKH Vì sao phải đội mũ bảo hiểm khi đi trên xe máy
Chơi ho ạt động g óc.	<p>* Trò chuyện: Cho trẻ nghe hát bài "Đường em đi"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài hát nói về điều gì? Các con thường đi ở phần đường nào? - Xe máy và ô tô dùng để làm gì? Xe máy và ô tô đi ở phần đường nào? - Muốn vào góc chơi các con phải làm gì? - Trong khi chơi các con phải chơi cùng nhau như thế nào? <p>* Trẻ vào góc chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc xây dựng: + Xây mô hình ngã tư đường phố. - Góc phân vai: Trạm sơ cứu tai nạn giao thông, quầy bán vé. - Góc HT: Xem tranh truyện, sách về PTGT, kể chuyện sáng tạo theo tranh... - Góc NT: + Vẽ nặn, cắt xé dán, sưu tập các loại PTGT, biển hiệu. - Góc thiên nhiên: Thả thuyên, vật chìm nổi - Cho trẻ vào góc chơi cô bao quát trẻ. Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát trẻ, giúp đỡ trẻ khi cần thiết, động viên khen ngợi trẻ kịp thời, gợi ý khi trẻ gặp khó khăn, tạo những tình huống để gợi mở chủ đề chơi cho trẻ. <p>* Kết thúc: Cho trẻ cất đồ chơi.</p>				

Chơi Hoạt động theo ý thích.	- TC: Cào cào già gạo. * Dạy kỹ năng thốn g điệp 5k	- TC: Xẻ cá mè * Trò chuyện phòng chống dịch bệnh Covid-19	- TC: Dựng đống đẽ * LQB T: Đèn đò đèn xanh	- TC: Mưa to mưa nhỏ * Dạy trẻ kỹ năng rửa tay bằng dung dịch khô	* LĐVS * NGCT.
* Choi tự chọn: cô tổ chức cho trẻ chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết.					
Chơi Hoạt động nghệ thuật	* Nêu gương cuối ngày. * Nêu gương: - Cho trẻ hát bài “ Sáng thứ hai”. Bài hát nói về điều gì? - Cô nêu các tiêu chuẩn buổi sáng cô đã đề ra - Cho cá nhân trẻ nhắc lại - Cô nhận xét từng cá nhân trẻ - Cho trẻ tập nhận xét về mình và về bạn - Cô tuyên dương và tặng cờ cho trẻ - Cho các cô lên cảm ơn - Động viên những trẻ chưa được cờ ngày mai cố gắng * Liên hoan văn nghệ: - Cô cho trẻ múa bài: Sáng thứ 2, vui đến trường... - Cô là người dẫn chương trình cho trẻ hát múa theo cách hình thức khác nhau, theo nhóm, tổ, cá nhân...				
Vệ sinh trẻ	- Vệ sinh sạch sẽ, chải đầu, quần áo gọn gàng trước khi ra về. - Dạy trẻ biết chào cô khi ra về. - Động viên trẻ ngày mai đi học ngoan hơn. - Trao đổi với phụ huynh về một ngày hoạt động của trẻ ở lớp và những sở thích của trẻ khi ở nhà. Trẻ chơi tự do chuẩn bị ra về.				

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 19 tháng 4 năm 2021

I. Mục Ých.

- Trẻ biết trò chuyện cùng cô, biết cách bảo vệ môi trường. Trẻ biết tên bài tập, biết đi trong đường hẹp và bò chui qua cổng không chạm đầu. Trẻ biết nội dung thông điệp 5k.

- Trẻ có kỹ năng phân biệt cách hành động đúng sai về bảo vệ môi trường.
 Trẻ có kỹ năng nói được tên bài tập, kỹ năng phối hợp được tay chân.
 Trẻ phát triển ngôn ngữ.

- Trẻ tích cực cho hoạt động. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Có ý thức tham gia hoạt động cùng cô.

II. Chuẩn bị.

- Địa điểm trò chuyện, đồ chơi các loại
- Túicát, xắcxô, sân tập sạch sẽ. Đồ chơi.....

III. Tiến hành.

<i>Ho't ®éngcĩa c«</i>	<i>Ho't ®éngcĩatrĩ</i>
<p>1. Chơi, hoạt động ngoài trời.</p> <p>* Trò chuyện với trẻ về bảo vệ môi trường.</p> <p>+ Visaophảichồng cây?</p> <p>+ Các con có biết môi trường trong sạch làm môi trường như thế nào?</p> <p>+ Muốn bảo vệ môi trường trong sạch thì các con phải làm gì?</p> <p>+ Cô đưa ra một số hành động trẻ núi nhanh hành động đó nên làm hay không nên làm?</p> <p>VD: Nhặt rác, chông cây, bẻ cành, vứt rác bừa bãi, đi vệ sinh đúng nơi qui định...</p> <p>- GD trẻ biết vệ sinh môi trường nhóm lớp, gia đình, lau chùi, sắp xếp đồ dụng, đồ chơi gọn gàng ngăn nắp, giáo dục trẻ chơi đoàn kết.</p> <p>* Trò chơi: Bóng tròn to</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô quan sát, bao quát trẻ chơi.</p> <p>* Chơi tự do.</p> <p>2. Hoạt động học: Thể dục.</p> <p><i>Đi trong đường hẹp – Bò chui qua cổng</i></p>	<p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ núi nhanh.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p>

<p>Hoạt động 1:</p> <p>* Khởi động: Cho trẻ thực hiện cô kiêu đi chạy theo nhịp bài hát "Đoàn tàu hỏa xú".</p> <p>Hoạt động 2:</p> <p>* Trọng động:</p> <p>BTPTC (Tập theo nhịp đếm 2x4 nhịp)</p> <p>+ Tay: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao (3x4 nhịp)</p> <p>+ Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên (2x4 nhịp)</p> <p>+ Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối (2x4 nhịp)</p> <p>+ Bật: Bật tách – chụm tại chỗ (2x4 nhịp)</p> <p style="text-align: center;">* VĐCB: Đi trong đường hẹp – Bò chui qua cổng</p> <p>- Cô làm mẫu lần 1, giới thiệu tên bài tập.</p> <p>- Cô làm mẫu lần 2 phân tích</p> <p>- Cô cho 1 trẻ nhanh nhẹn lên làm mẫu.</p> <p>- Cho trẻ lần lượt thực hiện, cô bao quát trẻ động viên giúp đỡ trẻ.</p> <p>- Cô cho 2 đội thi đua nhau.</p> <p>- Cô cho cả lớp nhắc lại tên bài tập.</p> <p>* Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng</p> <p>* Kết thúc. Cô nhận xét hoạt động.</p> <p>3. Chơi, hoạt động theo ý thích. Trẻ biết trò chuyện cùng cô, biết cách bảo vệ môi trường. Trẻ biết tên bài tập, biết đi trong đường hẹp và bò chui qua cổng không chạm đầu. Trẻ biết nội dung thông điệp 5k.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng phân biệt cách hành động đúng sai về bảo vệ môi trường. Trẻ có kỹ năng nói được tên bài tập, kỹ năng phối hợp được tay chân. Trẻ phát triển ngôn ngữ.</p>	<p>Trẻ đi các kiểu về đội hình.</p> <p>Trẻ tập theo nhịp đếm</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ nhắc lại</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đi lại nhẹ nhàng.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p>
--	---

<p>- Trẻ tích cực hoạt động. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Có ý thức tham gia hoạt động cùng cô.</p> <p>II. Chuẩn bị.</p> <p>- Địa điểm trò chuyện, đồ chơi các loại</p> <p>- Túi cát, xác xô, sân tập sạch sẽ. Đồ chơi.....</p> <p>* Trò chơi: Cà càogiã gạo..</p> <p>Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô quan sát, bao quát trẻ</p> <p>* Dạy trẻ về thông điệp 5K</p> <p>1. Khẩu trang:</p> <p>+ Khẩu trang vải: Đeo khẩu trang vải thường xuyên tại nơi công cộng, nơi tụ tập đông người.</p> <p>+ Đeo khẩu trang y tế: Tại các cơ sở y tế, khu cách ly</p> <p>2. Khử khuẩn:</p> <p>+ Rửa tay thường xuyên. Bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay</p> <p>+ Vệ sinh các bề mặt. Vận dụng thường xuyên tiếp xúc</p> <p>+ Giữ vệ sinh, lau rửa. Và để nhà cửa thông thoáng</p> <p>3. Không tụ hội: Không tụ hội nơi đông người</p> <p>4. Khai báo y tế: Khi có dấu hiệu, sốt, ho, khó thở, gọi đường dây nóng 19009095 hoặc cơ quan y tế địa phương để được hướng dẫn đi khám bệnh an toàn</p> <p>5. Khoảng cách: Giữ khoảng cách khi tiếp xúc với người khác</p> <p>* Chơi tự chọn.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ chơi tự chọn</p>
---	---

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

*** Hoạt động trong ngày của trẻ**

.....
.....
.....
*** Kế hoạch sử dụng đồ bổ sung**

.....
.....
.....* Trao đổi với phụ huynh
.....

...

Thứ 3 ngày 20 tháng 4 năm 2021

I. Mục Ých.

- Trẻ biết 1 số luật lệ giao thông đơn giản. Trẻ nhận biết sự khác biệt rõ nét về số lượng của 2 nhóm đối tượng. Sử dụng đúng từ nhiều hơn, ít hơn. Biết chơi với vỏ chai nhựa và bảo vệ môi trường. Trẻ biết cách phòng dịch

- Phát triển khả năng ghi nhớ cho trẻ, trẻ có được 1 số luật lệ tham gia giao thông. Rèn kỹ năng so sánh nhiều- ít, sử dụng từ nhiều hơn, ít hơn. Rèn khả năng phát triển ngôn ngữ ghi nhớ có chủ định. Có kỹ năng trò chuyện

- Học sinh tham gia các trò chơi. Tích cực trong các hoạt động, chơi đoàn kết với bạn.

II. Chuẩn bị.

- Nội dung trò chuyện . Lô tô ô tô, xe máy , xe đạp. Thẻ số. Mỗi trẻ 1 rô ò chơi trong đó có 5 thuyền 4 buồm

III. Tiến hành.

Hoạt động ngoài trời

1. Chơi, hoạt động ngoài trời.

Trò chuyện về một số luật giao thông đơn giản.

- Cô cho trẻ đi dạo xung quanh sân trường

- Hôm nay các bạn đến lớp bằng phương tiện gì?
- Đi đường chúng mình đi bên tay nào? Tay phải của các bạn đâu?
- Khi ngồi trên xe máy chúng ta cần có gì để đảm bảo an toàn?
- Khi đi qua ngã tư đường có đèn giao thông, chúng ta cần đi thế nào?
- Đèn xanh, vàng, đỏ báo hiệu tín hiệu gì?
- Cô cho trẻ chơi TC: Đúng sai - sai đúng.
- Cô cho trẻ thực hành đi theo tín hiệu đèn giao thông 2 lần.

* Cô giáo đọc trẻ:

* **Trò chơi: Mèo đuổi chuột.** Cô giới thiệu Lc, Cc

* **Ch-ítù do.**

2. Hoạt động 2: Toán

* So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng, sử dụng từ nhiều hơn, ít hơn.

Hoạt động 1: Cho trẻ ôn lại kỹ năng ghép đôi để củng cố sự nhận biết bằng nhau về số lượng.

- Cho trẻ giơ tay phải, tay trái lên, sau đó cô nói: "Chúng ta thử xem số ngón tay của tay phải có bằng số ngón tay của tay trái không?".
- Cô và trẻ cùng lần lượt chạm các ngón tay của hai bàn tay vào nhau.
- Cô hỏi trẻ: "Số ngón tay của 2 bàn tay có bằng nhau không?" "Visao chấubiết?"

Hoạt động 2: Nội dung

* **Dạy trẻ nhận biết sự khác nhau về số lượng của hai nhóm đối tượng (nhiều hơn - ít hơn).**

- Tặng cho trẻ một hộp đồ chơi đã chuẩn bị
- Cho trẻ xếp thuyền thành hàng
- Cho trẻ xếp trên mỗi thuyền 1 cánh buồm
- Cho trẻ nhận xét số thuyền và số buồm. Số nào nhiều hơn? + Số nào ít hơn? + Visao con biết?
- Cô chốt lại: Số thuyền nhiều hơn số buồm và số buồm ít hơn số thuyền.
- Trò chơi: Thi nói nhanh: Cô nói "Thuyền", trẻ nói "nhiều hơn". Cô nói "buồm", trẻ nói "ít hơn" hoặc ngược lại (trẻ vừa nói đồng thời chỉ tay vào nhóm đối tượng tương ứng). Sau đó cho trẻ cất dần đồ dùng vào rổ

* **TC: Thi xem ai nhanh:** Cô nêu Lc, Cc

Hoạt động 3: Kết thúc. Cô tuyên dương, nhận xét

3. Chơi, hoạt động theo ý thích.

* **Trò chơi: Xẻ cá mè.** Cô nêu Lc, Cc

****Trò chuyện phòng chống dịch bệnh Covid-19.***

Cô trò chuyện cùng trẻ những ngày nghỉ để phòng chống bệnh dịch covid-19, ở nhà các con đã làm những gì và có đi ra ngoài đường khi không cần thiết không?

> Giáo dục trẻ muốn phòng được dịch bệnh covid-19 các con phải thường xuyên đeo khẩu trang và rửa tay bằng xà phòng và dung dịch khử khuẩn, luôn mặc sạch sẽ, ăn uống chất lượng là các loại hoa quả, hoa quả rất tốt cho thể chất phòng miễn dịch và chỉ ở nhà khi không có việc cần thiết.

*** Chơi tự chọn**

	Trẻ chuyê cô Chú ý Trẻ c chọn
--	--

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

*** *Hoạt động trong ngày của trẻ***

.....

.....

.....

.....

*** *Kế hoạch sửa đổi bổ sung***

.....

.....

*** *Trao đổi với phụ huynh***

.....

.....

Thứ 4 ngày 21 tháng 4 năm 2021

I. Mục đích.

- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm từ lá cây mà trẻ thích. Trẻ biết hát theo giai điệu của bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung của bài hát. Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ, biết đọc thơ cùng cô.

- Phát triển óc sáng tạo cho trẻ, trẻ có kỹ năng làm được 1 số sản phẩm từ lá cây. Trẻ nói được tên bài hát, tên tác giả, kỹ năng thuộc bài hát đúng giai điệu của bài. Phát triển khả năng ghi nhớ cho trẻ, trẻ nói được tên bài thơ.

- Trẻ hứng thú trong giờ học. Trẻ có ý thức trong hoạt động, nghe lời cô giáo. Trẻ chú ý lắng nghe lời cô.

II. Chuẩn bị.

- Xắc xô, phách, nhạc. Dây buộc, lá cây, sỏi, đá, giấy. Đồ dùng đồ chơi các góc.

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<p>1. Chơi, hoạt động ngoài trời.</p> <p>* Tạo các sản phẩm từ lá cây mà trẻ thích.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ ra sân, nhận xét cây cối trong vườn trường.</p> <p>- Cô cho trẻ nhặt lá rụng xung quanh gốc cây.</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ làm đồ chơi từ lá cây: Làm con trâu, làm con mèo, làm kèn...</p> <p>- Cô đi bao quát, hướng dẫn trẻ thực hiện.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ nhặt được lá cây gì?</p> <p>- Cô cho trẻ giới thiệu về sản phẩm của mình.</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>* Trò chơi: Trời nắng trời mưa.</p> <p>Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.</p> <p>Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>* Chơi tự do.</p>	<p>Trẻ ra sân và nhận xét cây trong vườn.</p> <p>Trẻ nhặt lá cây.</p> <p>Trẻ lắng nghe cô hướng dẫn.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ giới thiệu sản phẩm.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p>

<p>2. Hoạt động học. Âm nhạc.</p> <p><i>Dạy hát: Đèn xanh, đèn đỏ.</i></p> <p><i>Nghe hát: Lá thuyền nước mơ.</i></p> <p>TCÂN : Nghe tiếng hát thả nháy về chuông</p> <p>Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô ra câu đố về các biển báo... hỏi trẻ đó là cái gì?</p> <p>Cùng trò chuyện về các biển báo.</p> <p>Hoạt động 2: Trọng tâm</p> <p>* Dạy hát: Đèn xanh, đèn đỏ</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 nói tên bài tên tác giả.</p> <p>- Cô hát lần 2, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Cô đọc lời bài hát 1 lần, giảng ND bài hát .</p> <p>- Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần</p> <p>- Tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát.(Cô sửa sai cho trẻ)</p> <p>+ Các con vừa hát bài gì ?</p> <p>=> Giáo dục trẻ khi đi đường phải chú ý nhìn các biển báo giao thông...</p> <p>* Nghe hát: Lá thuyền nước mơ.</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe lần 1, giới thiệu tên bài hát tên tác giả.</p> <p>- Cô hát lần 2 kết hợp động tác minh họa,</p> <p>* TCÂN : Nghe tiếng hát thả nháy về chuông</p> <p>- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>Hoạt động 3 : Kết thúc.</p>	<p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ hát.</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ hưởng ứng cùng cô</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét hoạt động. <p>3. Chơi, hoạt động theo ý thích.</p> <p><i>* Trò chơi: Dung dăng dung dẻ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. <p><i>* LQBT :Đèn đỏ đèn xanh.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề. - Cô giới thiệu bài thơ, tên tác giả - Cô đọc cho trẻ nghe - Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô - Cô quan sát và động viên trẻ đọc, cô sửa sai, sử dụng ngôn ngữ cho trẻ. <p><i>* Chơi tự chọn.</i></p>	<p>Trẻ lắng nghe và chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi.</p> <p>Trẻ trò chuyện.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ đọc cùng cô.</p> <p>Trẻ chơi tự chọn</p>
---	--

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

** Hoạt động trong ngày của trẻ*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

** Kế hoạch sửa đổi bổ sung*

.....

.....

.....
.....
.....
.....* **Trao đổi với phụ huynh**
.....
.....

.....
Thứ 5 ngày 22 tháng 4 năm 2021

I. Mục đích.

- Trẻ biết cách đeo khẩu trang, biết lợi ích khi đeo khẩu trang. Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung của bài thơ, thuộc thơ. Trẻ biết cách rửa tay bằng dung dịch khô

-
Phát triển khả năng quan sát và phát triển ngôn ngữ cho trẻ khi nhận xét về khẩu trang. Trẻ có kỹ năng nói được tên bài thơ, tên tác giả, đọc diễn cảm bài thơ cùng cô. Phát triển kỹ năng tự rửa tay.

- Trẻ lắng nghe lời cô, chơi cùng bạn. Trẻ hứng thú, có ý thức trong học tập. Trẻ tích cực trong giờ học.

II. Chuẩn bị.

- Khẩu trang, đồ chơi....

- Thơ, tranh thơ. Mô hình ngã tư đường phố. Đồ chơi các góc.

- Nước dung dịch khô, đồ chơi.....

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
1. Chơi, hoạt động ngoài trời. * Trò chuyện với trẻ về cách đeo khẩu trang đúng cách - Trẻ biết cách đeo khẩu trang,	

<p>biết lợi ích khi đeo khẩu trang. Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung của bài thơ, thuộc thơ. Trẻ biết cách rửa tay bằng dung dịch khô</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p>
<p>- Phát triển khả năng quan sát và phát triển ngôn ngữ cho trẻ hình ảnh về khẩu trang. Trẻ có kỹ năng nói được tên bài thơ, tên tác giả, đọc diễn cảm bài thơ cùng cô. Phát triển kỹ năng tự rửa tay.</p> <p>- Trẻ lắng nghe lời cô, chơi cùng bạn. Trẻ hứng thú, có ý thức trong học tập. Trẻ tích cực trong giờ học.</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>II. Chuẩn bị.</p> <p>- Khẩu trang, đồ chơi....</p>	<p>Trẻ chú ý</p>
<p>- Cô trò chuyện với trẻ về dịch bệnh đang diễn ra ở nước ta</p> <p>- Cô đưa khẩu trang hỏi trẻ có cái gì đây?</p> <p>+ Để làm gì? Cô dạy trẻ cách đeo khẩu trang cho đúng cách. Cô vừa làm vừa giải thích tìm ý cho trẻ hiểu. cô làm đi làm lại nhiều lần</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>+ Cô lấy khẩu trang ra cô cầm bằng 2 ngón tay cái và tay trỏ, mặt trong là màu nhạt hơn còn mặt ngoài là màu sẫm hơn, sau đó cô đeo lên 2 bên tai và cô lấy 2 ngón tay cái và tay trỏ ôm miết nhón chỏm mũi sát vào nhau và kéoop hẳn dưới cằm xuống thế là an toàn</p> <p>+ Cô cho từng trẻ lên làm (khi trẻ đeo cô hỏi con làm gì? Để làm gì?. Cho trẻ hỏi sâu hơn)</p>	<p>Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>> Giáo dục trẻ học đeo khẩu trang ở những nơi công cộng và rửa tay thường xuyên</p> <p>* Trò chơi: Bóng tròn to</p>	
<p>- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.</p>	<p>Trẻ đi dạo cùng cô</p>

<p>* Cho tự do.</p> <p>2. Hoạt động học. Thơ:</p> <p style="text-align: center;">Đèn đỏ đèn xanh</p> <p>Hoạt động 1: Gây hứng thú.</p> <p>- Cô cho trẻ đi dạo chơi cùng cô qua ngót đường phố, vừa đi vừa hát bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố. Đến mô hình ngã tư đường phố.</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ:</p> <p>Hoạt động 2: Trọng tâm.</p> <p>- Cô đọc lần 1: Mô hình.</p> <p>- Giới thiệu tên bài thơ, tác giả.</p> <p>- Cô đọc lần 2: Tranh minh họa.</p> <p>- Giảng giải nội dung bài thơ.</p> <p>+ Bài thơ có tên là gì? Của tác giả nào?</p> <p>+ Bài thơ nói về điều gì?</p> <p>+ Đèn đỏ, đèn xanh, đèn vàng hình như thế nào? Vì sao đèn đỏ phải dừng lại?</p> <p>Cô giáo dục luật lệ an toàn giao thông cho trẻ.</p> <p>* Cô cho trẻ đọc thơ:</p> <p>- Cả lớp đọc 2-3 lần</p> <p>- Tổ, nhóm, cá nhân đọc (cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>Củng cố: Hôm nay cô dạy chúng mình bài thơ gì? Của tác giả nào?</p> <p>- Cô đọc lần 3.</p> <p>Hoạt động 3 Kết thúc: Cô nhận xét giờ học.</p> <p>3. Chơi, hoạt động theo ý thích.</p> <p>* Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ. Cô giới thiệu luật chơi,</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Cả lớp đọc thơ</p> <p>Trẻ đọc thơ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>
---	--

<p>cách chơi. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>* <i>Đạy trẻ kỹ năng rửa tay bằng nước dung dịch khô</i></p> <p>Trẻ biết cách đeo khẩu trang, biết lợi ích khi đeo khẩu trang. Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung của bài thơ, thuộc thơ. Trẻ biết cách rửa tay bằng dung dịch khô</p> <p>-</p> <p>Phát triển khả năng quan sát và phát triển ngôn ngữ cho trẻ hình ảnh về khẩu trang. Trẻ có kỹ năng nói được tên bài thơ, tên tác giả, đọc diễn cảm bài thơ cùng cô. Phát triển kỹ năng tự rửa tay.</p> <p>- Trẻ lắng nghe lời cô, chơi cùng bạn. Trẻ hứng thú, có ý thức trong học tập. Trẻ tích cực trong giờ học.</p> <p>II. Chuẩn bị.</p> <p>- Khẩu trang, đồ chơi....</p> <p>- Thơ, tranh thơ. Mô hình ngã tư đường phố. Đồ chơi các góc.</p> <p>- Nước dung dịch khô, đồ chơi.....</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bón một lượng dung dịch vào đũa long bàn tay 2. Chà sát hai long bàn tay với nhau 3. Chà sát long bàn tay trái lên mu bàn tay phải và ngược lại các ngón tay xen kẽ nhau 4. Dùng ngón và bàn tay này xoa quanh lần lượt từng ngón của bàn tay kia 5. Chà sát đầu các ngón của bàn tay phải vào long bàn tay trái và ngược lại 6. Tiếp tục xoa hai bàn tay cho đến khi khô, không cần dùng khăn <p>- Cho trẻ thực hiện</p> <p>> Giao dực trẻ thường xuyên rửa tay bằng dung dịch khô, xà phòng</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi tự chọn</p>
---	---

* <i>Choitựchọn.</i>	
----------------------	--

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

* *Hoạtđộngtrongngày củatrẻ*

.....
.....
.....

* *Kếhoạchsửđồibổ sung*

.....
.....

* *Trao đốivớiphụhuynh*

Thứ 6 ngày 23 tháng 4 năm 2021

I. Mụcđích.

-Trẻ biết quan sát và biết nhận xét về bầu trời. Trẻ biết tác dụng của việc đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe máy, biết được ngày 15/ 12 là ngày mà toàn dân phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy. Trẻ biết lao động vệ sinh lớp học cùng cô. Trẻ biết nêu ra gương bạn tốt, bạn chưa tốt, biết nhận xét về mình, về bạn.

- Trẻ có kĩ năng nói được hiểu biết của mình khi quan sát bầu trời, phát triển khả năng quan sát cho trẻ. Trẻ diễn đạt câu ngắn gọn, mạch lạc, đủ ý về việc đội mũ bảo hiểm. Phát triển kĩ năng sống cho trẻ, trẻ có kĩ năng lau dọn sạch sẽ. Trẻ phân biệt được việc làm nào là tốt, việc làm nào chưa tốt từ đó không mắc phải.

- Chú ý trong giờ học, nghe lời cô giáo. Thích làm những việc tốt giúp cô. Hứng thú học và đoàn kết trong khi chơi.

II. Chuẩnbị.

- Địađiểmquansát. Đồchoingòaitrời, đồchoicácgóc.

- Mũbảohiêm.

- Dẻ lau, chậu nước, khăn lau tay...Béngoan...

III. Tiến hành.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<p>1. Chơi, hoạt động ngoài trời.</p> <p>* Quan sát bầu trời, hít thở không khí trong lành.</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét về thời tiết:</p> <p>+ Thời tiết hôm nay thế nào?</p> <p>+ Trên bầu trời có gì?</p> <p>+ Vì sao chúng ta biết trời nắng? Ánh nắng có màu gì khi chiếu xuống mặt đất?</p> <p>+ Khi đi dưới nắng các cháu phải làm gì?</p> <p>+ Bây giờ đang là mùa gì trong năm?</p> <p>+ Một năm có mấy mùa?</p> <p>+ Khí hậu mùa hè như thế nào?</p> <p>+ Khi đi đường lạnh các cháu phải mặc như thế nào?</p> <p>- Cô giáo dục trẻ biết vệ sinh thân thể sạch sẽ, biết giữ gìn vệ sinh môi trường để có không khí trong lành.</p> <p>* Trò chơi: Kéo co. Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>* Chơi tự do.</p> <p>2. Hoạt động học: KPKH:</p> <p>" Vì sao phải đội mũ bảo hiểm khi đi trên xe máy"</p> <p>Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện đi trên ngã tư đường phố</p> <p>Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Trò chuyện về việc đội mũ bảo hiểm khi đi trên xe mô tô và xe gắn máy:</p> <p>+ Các con vừa lái những loại xe gì đi qua ngã tư?</p> <p>+ Những bạn đi xe gì thì phải đội mũ bảo hiểm?</p> <p>+ Tại sao phải đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy tham</p>	<p>Trẻ quan sát và nhận xét.</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện.</p>

<p>gia giao thông (Cô cho trẻ nói lên suy nghĩ của trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ em có phải đội không? + Vì sao? + Phải đội mũ bảo hiểm như thế nào cho đúng? - Cô thực hiện 1 số cách đội mũ bảo hiểm, trẻ sẽ nhận xét cách đội nào đúng, cách nào sai - Cô hướng dẫn trẻ cách đội mũ bảo hiểm đúng - Cho 1 vài trẻ tập đội mũ bảo hiểm - Cô giới thiệu cho trẻ biết ngày 15\ 12 là ngày bắt buộc toàn dân phải đội mũ bảo hiểm khi đi trên xe máy tham gia giao thông nên các bạn về hãy nhắc bố mẹ mua mũ bảo hiểm cho mình. <p>*TC: Ra phố an toàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đội mũ bảo hiểm chơi đi trên ngã tư đường phố <p>Hoạt động 3: Kết thúc: Cô nhận xét trẻ.</p> <p>3. Chơi, hoạt động theo ý thích.</p> <p>* Lao động vệ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lao động vệ sinh lau đồ chơi, tủ đồ chơi cùng cô (giá ca cốc, khăn mặt, tủ đồ chơi góc phân vai. <p>* Nêu gương cuối ngày.</p> <p>* Nêu gương cuối tuần.</p> <p>HD1 : Gây hứng thú.</p> <p>HD2 :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét và phát phiếu bé ngoan. + Hôm nay là thứ mấy? + Thứ 6 các con sẽ được nghỉ? 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ xem cô hướng dẫn</p> <p>Trẻ tập đội mũ.</p> <p>Trẻ nghe cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Chú ý</p> <p>Trẻ lao động</p>
---	--

<p>Cô hỏi trẻ :</p> <p>+ Để được phiếu bé ngoan, trong tuần các con phải có mấy lá cờ?</p> <p>+ Cô hát phiếu bé ngoan cho trẻ</p> <p>+ Cô hỏi cảm nhận của trẻ khi được cầm phiếu bé ngoan trong tay</p> <p>Cô giáo đọc trẻ ngoan ngoan, chăm chỉ, vui chơi đoàn kết với bạn.</p> <p>+ LHVN:</p> <p>Cô cho trẻ hát các bài hát và đọc thơ trong chủ đề, khuyến khích trẻ xung phong lên hát.</p> <p>* <i>Chơi tự chọn.</i>:</p>	<p>Trẻ bê cô</p> <p>Thứ 6, nhận phiếu bé ngoan.</p> <p>Có 3 lá cờ trở lên ạ</p> <p>Trẻ nhận phiếu BN</p> <p>Trẻ nêu cảm nhận</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ hát và đọc thơ cùng cô</p>
--	---

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

* Hoạt động trong ngày của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

* Kế hoạch sử đồ chơi bổ sung

.....
.....
.....

* Trao đổi với phụ huynh

.....
.....

I. MỤC ĐÍCH

- Biết tên bài hát, hiểu nội dung bài hát: Em tập lái ô tô, đường em đi. Trẻ biết được tên gọi và một số đặc điểm của vỏ chai nhựa. Trẻ biết chơi nặn đất.

- Trẻ hát theo đúng giai điệu của bài hát: Em tập lái ô tô, chú ý lắng nghe cô hát bài: Đường em đi. Rèn kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi. Rèn kỹ năng nhào đất, xoay tròn, ấn bẹt.

- Trẻ hứng thú tham gia học hát. Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ môi trường bằng cách bỏ rác đúng nơi quy định. Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ sau khi chơi với đất nặn.

II. CHUẨN BỊ:

- Xắc xô, thanh gõ, trống, tranh ô tô.

- Chai nhựa, sỏi, đồ chơi ngoài trời.

- Đất, đồ chơi các góc.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Chơi -tập có chủ định. Âm nhạc: NDC: Dạy hát: Em tập lái ô tô NDKH: TCÂN: Hãy lắng nghe. Hoạt động 1: Gây hứng thú: - Cho trẻ chơi: “Lái ô tô” và trò chuyện: + Các con vừa chơi trò chơi gì? Các con tập lái xe gì? + Ô tô kêu thế nào? - Cô khuyến khích trẻ nói và dẫn dắt vào bài. Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm: * Dạy hát: Em tập lái ô tô - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát cho trẻ nghe lần 1. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát lại bài hát kết hợp động tác minh họa. - Đàm thoại: Cô vừa hát bài gì? + Bài hát nói về điều gì? Bạn nhỏ tập lái xe gì? - Cô động viên khích lệ trẻ nói. - Giáo dục trẻ khi ngồi trên ô tô không được lơ đãng	Trẻ chơi cùng cô Trẻ trả lời Chú ý lắng nghe Trẻ trả lời -Trẻ hát

<p>ra ngoài cửa xe, phải ngồi cùng người lớn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp hát 2 – 3 lần. - Cho từng tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. Cô chú ý sửa sai cho trẻ. - Cô hát lại 1 lần và hỏi trẻ tên bài hát. <p>* TCÂN: Hãy lắng nghe.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. <p>Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét khen trẻ, cho trẻ chơi TC. <p>* TC: Con bọ dừa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi cùng cô 2-3 lần. <p>2. Dạo chơi ngoài trời.</p> <p>* Chơi với vỏ chai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống cho trẻ đi dạo, nhìn thấy chai. - Cô hỏi: Đây là cái gì? + Chai nhựa dùng để làm gì? + Bạn nào uống nước sao lại vứt chai nhựa ra đây? + Vứt chai nhựa bừa bãi ra sân trường thì có ngoan không? + Khi uống nước xong thì các con để vỏ chai vào đâu ? - Cô giáo dục trẻ không được vứt rác bừa bãi. - Cô giới thiệu: Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều chai đã dùng rồi và cô đã vệ sinh sạch sẽ để cho chúng mình cùng khám phá những trò chơi với chiếc chai này đây. - Cho trẻ bóp chai xem có tiếng kêu gì? - Cho trẻ nhặt sỏi cho vào chai. - Cho trẻ cầm chai tưới cây. <p>* TC: Nhảy lò cò</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn cách chơi. Cho trẻ chơi 2 lần, hỏi tên trò chơi. <p>* Chơi tự do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ chơi. <p>3. Chơi- tập buổi chiều.</p> <p>* Trò chơi: dung dăng dung dẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô chơi cùng trẻ 3 – 4 lần. <p>* Chơi với đất nặn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ cô có gì đây? - Các con có muốn chơi với đất nặn không? - Các con có biết đất nặn dùng để làm gì không? (chúng mình có thể nặn quả, nặn bánh...) 	<p>-Trẻ lắng nghe cô hát</p> <p>Trẻ đi dạo và hát cùng cô</p> <p>-Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Chú ý</p> <p>-Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>-Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>-Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích.</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Cô phát cho trẻ đất nặn. - Cô hướng dẫn trẻ cách bóp đất, xoay, lăn theo ý thích của mình. - Cô bao quát hướng dẫn trẻ. * Chơi tự chọn: - Cô gợi ý cho trẻ chọn đồ chơi và chơi theo ý thích vào các góc chơi. 	
---	--

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CỦA TRẺ

.....

.....

.....

* Điều chỉnh bổ sung và kế hoạch tiếp theo:

.....

.....

* Trao đổi với phụ huynh.

.....

.....

.....

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CỦA BGH

- Giáo viên xây dựng kế hoạch tuần, kế hoạch ngày đầy đủ, phù hợp với chủ đề.
- Đảm bảo về kiến thức, kỹ năng của các hoạt động.

Tân Tiến, ngày 10 tháng 1 năm

2024

Phó hiệu trưởng



Phạm Thị Huệ

